

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

SÁCH
HỌC
SINH

Netado.vn 2

Tiếng Pháp

NGOẠI NGỮ 2



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

NGUYỄN QUANG THUẤN (Tổng chủ biên)
PHẠM THỊ ANH NGA (Chủ biên)
NGUYỄN THỊ NGỌC SƯƠNG - NGUYỄN THỊ THU HIỀN
HOÀNG THỊ HỒNG LÊ - NGUYỄN HỮU HẢI

SÁCH
HỌC
SINH

Netado.vn 2

Tiếng Pháp

NGOẠI NGỮ 2

A1.2.1



ANNEXE DE FICHIERS SONORES – MANUEL NETADO 2

Unité 1

Manuel2_Unité1_Fiche5 – **00 : 00**

Manuel2_Unité1_Leçon1_Activité2_page6 – **00 : 40**

Manuel2_Unité1_Leçon1_Activité4_page7 – **01 : 52**

Manuel2_Unité1_Leçon1_Activité8_page7 – **02 : 30**

Manuel2_Unité1_Leçon2_Activité7_page9 – **02 : 59**

Manuel2_Unité1_Leçon3_Activité2_page10 – **03 : 34**

Manuel2_Unité1_Leçon3_Activité7_page11 – **04 : 33**

Unité 2

Manuel2_Unité2_Fiche5 – **05 : 32**

Manuel2_Unité2_Leçon1_Activité2_page16 – **06 : 13**

Manuel2_Unité2_Leçon1_Activité5_page17 – **07 : 45**

Manuel2_Unité2_Leçon1_Activité9_page17 – **08 : 43**

Manuel2_Unité2_Leçon2_Activité8_page19 – **09 : 37**

Manuel2_Unité2_Leçon3_Activité2_page20 – **10 : 30**

Manuel2_Unité2_Leçon3_Activité8_page21 – **11 : 25**

Unité 3

Manuel2_Unité3_Fiche5 – **12 : 24**

Manuel2_Unité3_Leçon1_Activité2_page26 – **13 : 02**

Manuel2_Unité3_Leçon1_Activité4_page27 – **14 : 18**

Manuel2_Unité3_Leçon1_Activité10_page27 – **15 : 11**

Manuel2_Unité3_Leçon3_Activité2_page30 – **16 : 06**

Manuel2_Unité3_Leçon3_Activité9_page31 – **17 : 02**

Manuel2_Unité3_Culture_Activité4_page33 – **18 : 25**

Unité 4

Manuel2_Unité4_Fiche5 – **19 : 30**

Manuel2_Unité4_Leçon1_Activité2_page36 – **20 : 16**

Manuel2_Unité4_Leçon1_Activité4_page37 – **21 : 32**

Manuel2_Unité4_Leçon1_Activité9_page37 – **22 : 51**

Manuel2_Unité4_Leçon2_Activité8_page39 – **24 : 07**

Manuel2_Unité4_Leçon3_Activité2_page40 – **24 : 50**

Manuel2_Unité4_Leçon3_Activité9_page41 – **25 : 41**

Unité 5

Manuel2_Unité5_Fiche5 – **26 : 16**

Manuel2_Unité5_Leçon1_Activité2_page46 – **26 : 57**

Manuel2_Unité5_Leçon1_Activité4_page47 – **28 : 08**

Manuel2_Unité5_Leçon2_Activité8_page49 – **28 : 53**

Manuel2_Unité5_Leçon3_Activité2_page50 – **29 : 34**

Manuel2_Unité5_Leçon3_Activité8_page51 – **30 : 36**

Unité 6

Manuel2_Unité6_Fiche5 – **31 : 08**

Manuel2_Unité6_Leçon1_Activité2_page56 – **31 : 36**

Manuel2_Unité6_Leçon1_Activité4_page57 – **32 : 54**

Manuel2_Unité6_Leçon2_Activité7_page59 – **33 : 38**

Manuel2_Unité6_Leçon3_Activité2_page60 – **34 : 16**

Manuel2_Unité6_Leçon3_Activité8_page61 – **35 : 25**

Manuel2_Unité6_Bilan_page64 – **35 : 49**

Sommaire

UNITÉ 1	La Semaine du goût	Leçon 1 : La Semaine du goût 6 Leçon 2 : Pour mon équilibre alimentaire 8 Leçon 3 : Je n'aime pas le fromage. 10 Culture : La cuisine française 12 Projet : Créer une affiche pour la Semaine du goût ... 14
UNITÉ 2	Littérature jeunesse	Leçon 1 : Allo, bonjour. 16 Leçon 2 : Le Prix du Jeune Écrivain 18 Leçon 3 : Il a quel âge ? 20 Culture : Littérature jeunesse 23 Bilan 24
UNITÉ 3	Comment ça va ?	Leçon 1 : Aïe, mon pied ! 26 Leçon 2 : Nous sommes dans l'Atlas ! 28 Leçon 3 : Je suis en forme. 30 Culture : Le tourisme au Maroc 32 Projet : Choisir un beau site touristique au Vietnam .. 34
UNITÉ 4	Les jeunes et la mode	Leçon 1 : Sa robe est très belle ! 36 Leçon 2 : Le rendez-vous de la mode 38 Leçon 3 : Combien ça coûte ? 40 Culture : La mode des jeunes 42 Bilan 44
UNITÉ 5	Pour une planète verte	Leçon 1 : Il y a du soleil. 46 Leçon 2 : Éco-gestes et environnement 48 Leçon 3 : C'est où, le restaurant ? 50 Culture : Les parcs nationaux au Canada 52 Projet : Faire une charte d'« éco-citoyen » 54
UNITÉ 6	Vacances, vacances... !	Leçon 1 : Je vais aller au Laos. 56 Leçon 2 : Séjour découverte 58 Leçon 3 : Qu'est-ce qu'il y a à voir ? 60 Culture : Les danses du Cambodge et du Laos 62 Bilan 64

Hỗ trợ qua mạng: **Phạm Tiến Sơn - Hoàng Khánh Phương - Phan Thị Giao Linh**

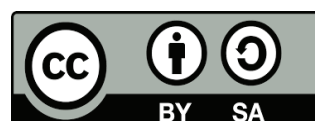
Hỗ trợ kỹ thuật: **Hache Sébastien**

Minh họa: **Đặng Minh Vũ - Hoàng Phương Anh**

Licence CC-BY-Sa :

Cuốn sách được xuất bản với tác quyền tự do CC-BY-Sa

Toàn văn giấy phép: <https://creativecommons.org/licenses/by-sa/4.0/legalcode>



AVANT-PROPOS

Bonjour,

Netado.vn est une nouvelle méthode de français langue vivante 2 pour le Vietnam élaborée dans le cadre de la coopération entre le Ministère de l'Éducation et de la Formation du Vietnam et l'Organisation Internationale de la Francophonie.

Avec cette méthode, vous pouvez travailler de façon équilibrée toutes les compétences orales et écrites.

Suite à *Netado.vn 1*, *Netado.vn 2* continue le niveau A1 du Cadre européen commun de référence pour les langues (CECRL). *Netado.vn 2* vous emmènera dans des univers proches de votre vie quotidienne et vous suivrez les aventures d'élèves vietnamiens, français, canadiens, marocains et cambodgiens auxquels vous pourrez facilement vous identifier. Vous aurez la possibilité de mobiliser vos compétences et votre créativité en réalisant des projets avec vos camarades.

Tout comme *Netado.vn 1*, *Netado.vn 2* vous offre un libre accès aux ressources complémentaires en ligne. Grâce aux séquences animées, QCM, fiches complémentaires..., continuez à apprendre le français où que vous soyez !

Netado.vn 2 vous invite à découvrir d'autres cultures et à mieux comprendre la vôtre.

Avec *Netado.vn 2*, vous pourrez évaluer vos compétences et mesurer vos progrès en classe ou en autonomie.

Bon voyage !

Les auteurs

LỜI NÓI ĐẦU

Xin chào các em,

Netado.vn là bộ sách giáo khoa tiếng Pháp ngoại ngữ 2 mới nhất dành cho Việt Nam được biên soạn trong khuôn khổ hợp tác giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ.

Với bộ sách này, các em có thể được rèn luyện và phát triển một cách cân đối hợp lý tất cả các kỹ năng nghe-nói và đọc-viết.

Tiếp nối *Netado.vn 1*, *Netado.vn 2* tiếp tục trình độ A1 của Khung Tham chiếu châu Âu về năng lực ngôn ngữ. *Netado.vn 2* sẽ đưa các em tới những thế giới gần gũi với cuộc sống hàng ngày của các em và các em sẽ được trải nghiệm các cuộc phiêu lưu của các bạn học sinh Việt Nam, Pháp, Canada, Ma-rốc và Campuchia và có thể nhận ra mình ở trong đó. Các em sẽ có cơ hội sử dụng các kỹ năng và sức sáng tạo của mình thông qua việc thực hiện các dự án học tập với bạn cùng lớp.

Cũng như *Netado.vn 1*, *Netado.vn 2* cho phép các em tự do truy cập và sử dụng nguồn tư liệu hỗ trợ trên mạng. Với các hình động, các bài tập dạng câu hỏi nhiều lựa chọn, các phiếu học tập..., các em hãy tiếp tục học tiếng Pháp ở bất cứ nơi nào các em muốn!

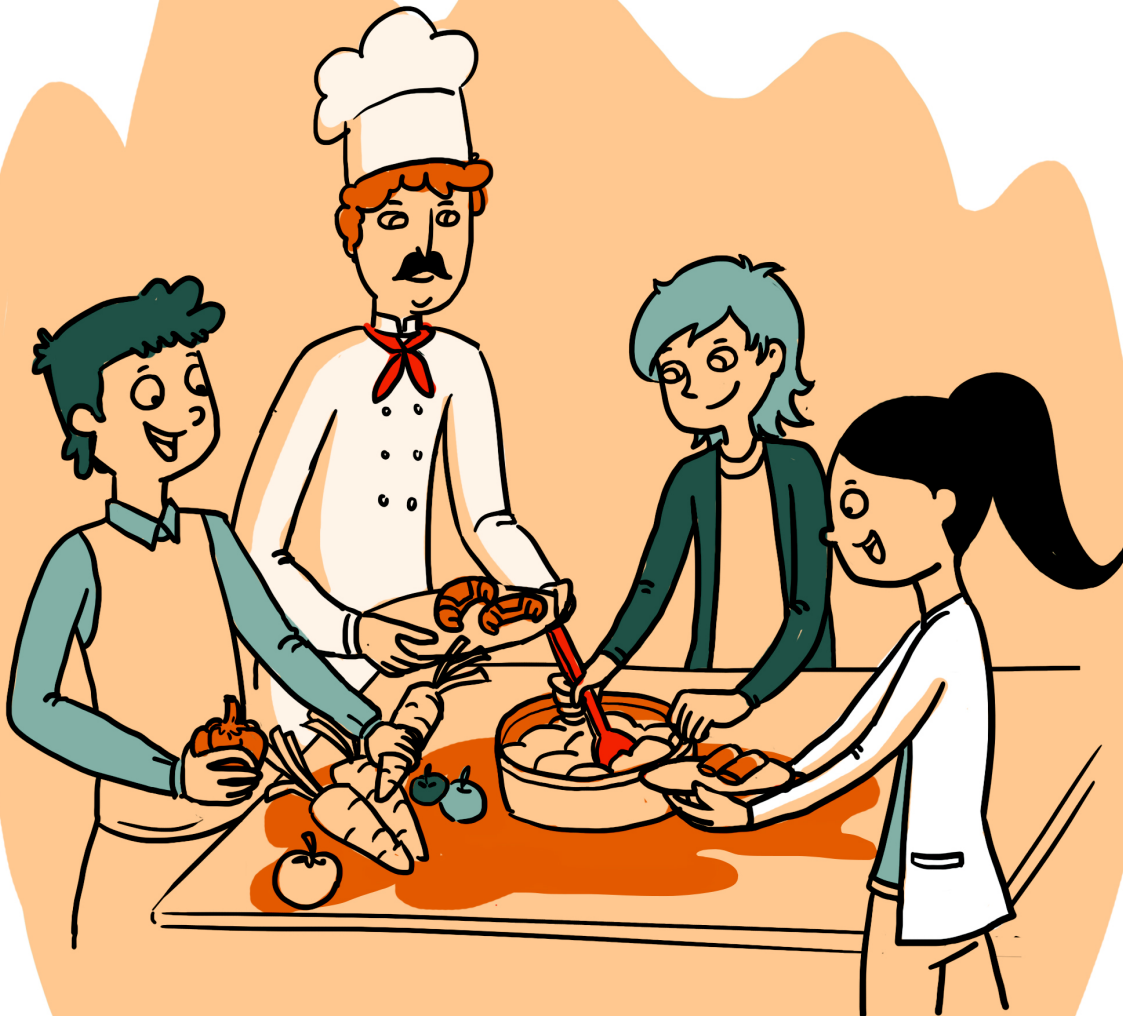
Netado.vn 2 khuyến khích các em khám phá các nền văn hóa khác để có thể hiểu thêm văn hóa của đất nước mình.

Với *Netado.vn 2*, các em có thể đánh giá năng lực và sự tiến bộ của mình trên lớp hoặc một cách độc lập.

Chúc các em có một chuyến du lịch thú vị!

Các tác giả

La Semaine du goût



À la fin de l'unité 1, tu seras capable de :

- proposer, accepter ou refuser une proposition
- fixer et confirmer un rendez-vous
- parler de tes goûts culinaires

et tu vas aussi :

- connaître la cuisine française
- créer une affiche pour la Semaine du goût

J'observe

1 Observe le dessin et devine la situation.



MAXIME : Salut Trang, salut Minh ! Ça va ?

MINH : Salut !

TRANG : Salut Maxime ! Oui, ça va très bien. Je découvre plein de choses intéressantes !

MINH : Tiens, j'ai l'affiche de la Semaine du goût.

MAXIME : Oui, cette année, je participe à l'atelier de cuisine de mon collège.

MINH : Pour goûter des spécialités ?

MAXIME : Oui, on prépare, puis on goûte. Vous venez ?

MINH : Oui, avec plaisir. J'adore ça.

TRANG : Bonne idée, Maxime ! Et une recette vietnamienne, ça te dit ?

MAXIME : Pourquoi pas ? Ce sera très original.

Note :

Ce sera très original. : Sẽ rất độc đáo đấy.

J'écoute

2 Écoute et souligne la bonne réponse.

- Minh / Maxime salue ses deux amis.
- Trang *est contente* / *n'est pas contente* de ce qui s'est passé.
- La Semaine du goût est une occasion pour *écouter de la musique* / *découvrir de bons plats*.

Je lis

3 Lis le dialogue et coche la bonne réponse.

- Minh s'intéresse ...

<input type="checkbox"/> à la Fête de la musique.	<input type="checkbox"/> à la Semaine du goût.	<input type="checkbox"/> à la Fête de la francophonie.
---	--	--
- Maxime va participer à l'atelier de cuisine ...

<input type="checkbox"/> de sa ville.	<input type="checkbox"/> de son collège.	<input type="checkbox"/> de son quartier.
---------------------------------------	--	---
- Trang aimerait préparer un plat ...

<input type="checkbox"/> vietnamien.	<input type="checkbox"/> français.	<input type="checkbox"/> européen.
--------------------------------------	------------------------------------	------------------------------------

Je découvre la langue

4 a. Écoute et répète.

- | | |
|--------------------------------------|---------------------------------------|
| 1. aller au cinéma | 2. aller à la plage |
| 3. aller au théâtre | 4. faire un pique-nique |
| 5. participer à un atelier d'origami | 6. participer à un atelier de cuisine |

b. Associe les photos aux sorties.

Je m'entraîne

5 Complète avec le verbe *venir*.

- Nicolas et Léa à pied.
- Nous ensemble au collège.
- Tu..... avec nous ?

6 a. Coche.

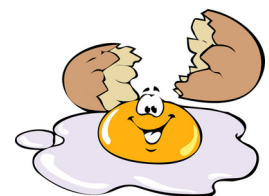
	PROPOSER	ACCEPTER	REFUSER
1. Oui, bien sûr.			
2. On organise une fête ce samedi. Vous venez ?			
3. C'est gentil, mais j'aimerais prendre le bus.			
4. Non, merci. J'ai cours à 14 heures.			

b. Proposer, accepter ou refuser. Associe.


- | | |
|--|----------------------------------|
| Ce plat délicieux, 1. | A. Tu viens ? |
| Bonne idée ! 2. | B. J'ai cours ce soir. |
| Non, merci. 3. | C. C'est à quelle heure ? |
| Le collège organise un concours de dictée. 4. | D. ça te dit ? |

Je communique

7 Tu es en France. C'est la Semaine du goût. Ton ami Luc te propose d'aller avec lui à l'atelier de cuisine de son collège. Réponds par SMS et explique pourquoi tu acceptes ou refuses.



Je prononce

8  Écoute et répète. Que remarques-tu ?

Les sorties

 A	 B	 C
3		
 D	 E	 F

Venir

Je viens	Nous venons
Tu viens	Vous venez
Il/Elle/On vient	Ils/Elles viennent

Pour proposer

- **Viens** avec nous.
- Pour la fête du 14 juillet, **tu viens ?**
- J'aimerais aller au cinéma. **Et toi ?**
- Une journée à la plage, **ça te dit ?**

Pour accepter

- Oui, avec plaisir.
- Bonne idée !
- Pourquoi pas ?

Pour refuser

- Non, merci.
- Oh non, pas ça !
- C'est gentil, mais ...

Je prononce



Les sons [jɛ̃] et [jɛn]

[jɛ̃]	vietnamien	tiens	tu viens
[jɛn]	vietnamienne	ils tiennent	elles viennent

Je lis

http://nicolas.blogspot.com

Découvrir l'équilibre alimentaire à la Semaine du goût



Je prends de la bonne nourriture et je fais attention à mes repas.
Pour mon équilibre alimentaire :

- ❖ Viande ou poisson ou œuf : 1 fois par jour ;
- ❖ Pain ou riz ou pomme de terre : à chaque repas ;
- ❖ Fruits et légumes : à chaque repas ;
- ❖ Lait ou yaourt ou fromage : à chaque repas ;
- ❖ Eau et jus de fruits : 2 litres par jour.

Vous aimez découvrir une cuisine équilibrée ?
Rendez-vous le mercredi 12 octobre, à 15h, au collège Jean Rostand.

1 Lis le document et coche la bonne réponse.

a. Le document est ...

 un mail. une page de blog. un message sur Twitter.

b. Nicolas parle de ...

 son collège. ses recettes de cuisine. ses repas équilibrés.**2 Vrai ou faux ? Coche.**

a. Nicolas mange des fruits et des légumes à tous les repas.

Vrai

Faux

b. Il prend de l'eau et des jus de fruits autant qu'il veut.

c. La Semaine du goût a lieu fin octobre.

Je découvre la langue

3 Relis le document, page 8.

a. Complète.

Je prends bonne nourriture.

b. Observe et souligne les articles partitifs.

1. De la viande ou du poisson ou des œufs.
2. Du pain ou du riz ou des pommes de terre.
3. De l'eau ou du jus de fruits.



Les articles partitifs

Les articles partitifs : pour indiquer une partie d'un ensemble.

	Masculin	Féminin
Singulier	du lait	de la viande
	de l'eau	
Pluriel	des légumes	

4 Relie et reconstitue les deux mini-dialogues.

À l'atelier de cuisine, a. vendredi, à 11h.

1. Cet après-midi ? Non, je ne suis pas libre !

Viens avec moi au club de vidéo à 15h. b.

2. Pour faire la cuisine ? Non, merci.




Pour fixer et confirmer un rendez-vous

- Rendez-vous samedi à 10h chez moi.
- On se voit dimanche à 20h chez Léa.
- Mercredi, à 8h, devant l'école.
D'accord.
- Jeudi, 10h. C'est bon pour toi ?

Je m'entraîne

5 Complète à l'aide des dessins.

Salut ! Moi, c'est Mai. J'habite au . Au dîner, je mange  avec  ou . Il y a  avec . C'est super bon. Je mange  et . Je prends .

Je communique

6 Voici l'agenda de ton collège. Choisis une activité. Envoie un SMS à un/une camarade pour fixer un rendez-vous. Il/Elle répond. Écris les deux messages.

Collège Jean Rostand – Sorties et ateliers – du 1^{er} au 15 mars

Mercredi 2 mars
14h30-17h



Sortie
au zoo

Samedi 5 mars
9h-10h, salle 18



Atelier de
musique

Lundi 7 mars
15h-16h, bibliothèque



Atelier de
théâtre

Vendredi 11 mars
10h-11h, cantine



Atelier de
cuisine

Je prononce

7 Lis à haute voix.

- a. C'est un beau dictionnaire.
- b. Elle est lyonnaise.
- c. Répondez à ma question.



Les sons [jɔ̃] et [jɔn]

[jɔ̃]

Lyon

invitation

[jɔn]

lyonnais

dictionnaire

J'observe

1 Observe le dessin et coche la bonne réponse.



a. Où se trouvent les ados ?

- Dans un atelier de cuisine.
- Dans un restaurant.
- Chez Maxime.

b. Qu'est-ce qu'ils font ?

- Ils font la cuisine.
- Ils goûtent des plats.
- Ils jouent.

J'écoute

2  Écoute le dialogue.

a. De quels plats parlent les amis ? Coche les bonnes réponses.

- De la salade lyonnaise.
- Des crêpes au chocolat.
- Des fromages.
- Des nems vietnamiens.
- Du bœuf bourguignon.

b. Vrai ou faux ?

- | | Vrai | Faux |
|--|--------------------------|--------------------------|
| 1. Pour Lan, le plat de Maxime est très bon. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 2. Phong aime le fromage. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 3. Maxime n'aime pas les nems. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Je découvre la langue

3  Qui dit quoi ? Réécoute le dialogue et relie.

a. Lan b. Phong c. Maxime

Je n'aime pas le fromage.

J'aime bien les nems !

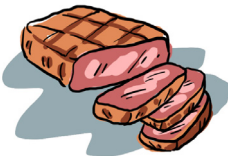
*C'est très bon.
J'adore ça !*

Pour parler de ses goûts culinaires

- ♥♥♥ - La salade lyonnaise, c'est excellent !
J'**adore** ça !
- ♥♥ - J'**aime bien** le poulet rôti.
C'est délicieux !
- ♥ - J'**aime** les croissants.
- ♥ - Je **préfère** les crêpes.
- ✗✗ - Je **n'aime pas** le bifteck. Ce n'est pas bon !
- ✗✗✗ - Je **déteste** les saucisses.

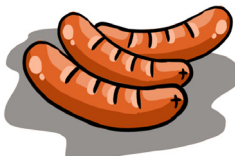
Je m'entraîne

4 Ils parlent de leurs goûts culinaires. Complète.



Jean-François ♥♥♥

*J'adore le bifteck.
C'est très bon !*



Monique ✗

.....
.....



Laure ♥♥

.....
.....



Philippe ✗✗

.....
.....

5 Répondez négativement.

- a. Tu prépares une spécialité française ?
- b. Est-ce que le collège organise un atelier de cuisine pour les élèves ?
- c. Mangez-vous des légumes à chaque repas ?
- d. Est-ce que tu aimes la salade lyonnaise ?

ne ... pas de

- 1 - Est-ce qu'il mange **du** poisson ?
- Non, il **ne** mange **pas de** poisson.
 - 2 - Tu as **une** voiture ?
- Non, je **n'ai pas de** voiture !
- ⚠ Elle aime **le** lait, mais elle **n'aime pas le** yaourt.

Je communique

6 Tu participes à un jeu. Tu poses des questions à tes camarades pour trouver celui/celle qui a le même goût culinaire que toi.

Je prononce

7  Tu entends [ø] ou [œ] ? Écoute et répète.

- a. Ces fromages sont délicieux.
- b. Les yeux de ma sœur sont bleus.
- c. C'est jeudi. Notre professeur a deux heures de cours.

Les sons [ø] et [œ]

[ø]	les cheveu x – un jeu – bleu
[œ]	une sœu r – un professeur – l'heu r e

1 Observe et coche la bonne réponse.

a. Les crêpes sont une spécialité ...

- parisienne.
- bretonne.
- lyonnaise.

b. La bouillabaisse est ...

- une salade.
- une sauce au poivre.
- une soupe de poissons.

c. Le cassoulet est une spécialité ...

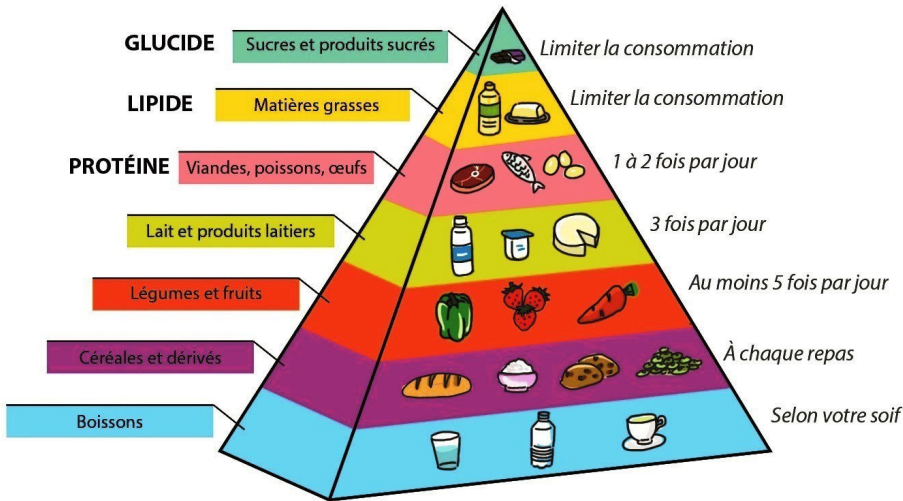
- bretonne.
- toulousaine.
- marseillaise.

d. Avec les huîtres, on boit généralement ...

- du vin blanc.
- du vin rouge.
- de la bière.

**Les crêpes****Le cassoulet****La bouillabaisse****Les huîtres****2 Quelle spécialité vietnamienne préfères-tu ? Pourquoi ?**

3 Observe la pyramide alimentaire. Vrai ou faux ? Coche la bonne réponse.



a. Pour notre santé, nous devons manger équilibré.

Vrai Faux

b. La viande contient beaucoup de glucides.

Vrai Faux

c. Pour être en bonne santé, il faut manger des céréales tous les jours.

Vrai Faux

d. À la pointe de la pyramide, ce sont les aliments à limiter.

Vrai Faux

e. Il faut manger des légumes et des fruits 4 fois par jour.

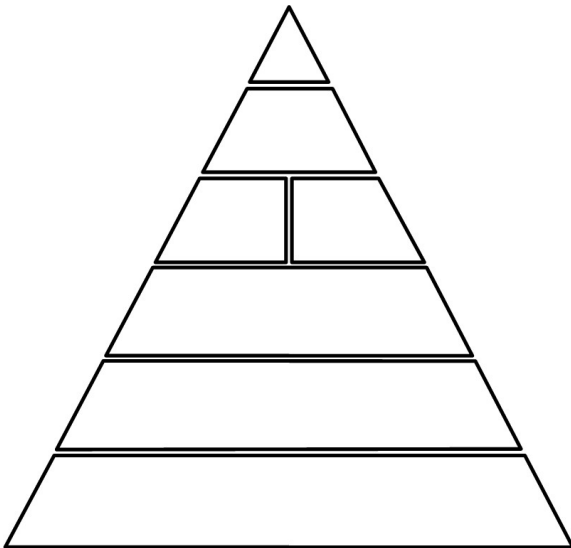
Vrai Faux

4 En petits groupes. Échangez.

a. Observez la pyramide alimentaire de l'activité 3. Dites, pour chaque famille d'aliments, quels aliments vous aimez et quels aliments vous n'aimez pas.

b. Avec les listes des différents groupes, faites une liste commune pour toute la classe.

5 En petits groupes. Imaginez votre pyramide alimentaire idéale.



PROJET : CRÉER UNE AFFICHE POUR LA SEMAINE DU GOÛT

Để hoàn thành nhiệm vụ này, các em hãy thực hiện các bước sau đây:

➔ Bước 1 : Chuẩn bị

- Thảo luận để chọn chủ đề của “Tuần lễ ẩm thực” (khám phá các hương vị mới, tìm lại những món ăn đã bị lãng quên, thực phẩm cân đối...).
- Thảo luận để chọn hình ảnh có khả năng biểu đạt các giá trị của “Tuần lễ ẩm thực”.
- Thảo luận về các hoạt động từng ngày của “Tuần lễ ẩm thực”.

➔ Bước 2 : Thực hiện

- Vẽ hay tìm kiếm một hình ảnh.
- Thiết kế các hoạt động cụ thể của từng ngày trong tuần.




- Trình bày áp-phích theo cách riêng của nhóm (bố trí hình ảnh, các nội dung hoạt động, hiệu ứng hình ảnh, kiểu chữ, màu sắc...).

➔ Bước 3 : Đánh giá

- Trưng bày áp-phích của nhóm.
- Giới thiệu áp-phích của nhóm với lớp.
- Chọn áp-phích đẹp nhất bằng cách biểu quyết.



AUTO-ÉVALUATION

À la fin de l'unité 1, je peux ...			
- proposer, accepter ou refuser une proposition.			
- fixer un rendez-vous.			
- parler de mes goûts culinaires.			
À la fin de l'unité 1, je connais ...			
- quelques spécialités françaises.			
- la pyramide alimentaire.			
À la fin de l'unité 1, je peux ...			
- créer une affiche pour la Semaine du goût.			

Littérature jeunesse



À la fin de l'unité 2, tu seras capable de :

- téléphoner
- poser des questions avec « quel »
- décrire le caractère d'une personne

et tu vas aussi :

- connaître la littérature jeunesse française

J'observe

1 Observe le dessin. Que font ces jeunes ? De qui parlent-ils ?



PHONG : *Allo, bonjour. Je suis bien chez Maxime Desforges ?*

Mme DESFORGES : *Tout à fait. Qui est à l'appareil ?*

PHONG : *Je suis Phong, un ami vietnamien de Maxime.*

Mme DESFORGES : *Ah oui, Phong. Bonjour. Je te le passe. (...)*

MAXIME : *Allo, salut, Phong !*

PHONG : *Salut ! Tu sais, Guillaume Dufour, il est en ce moment à Lyon !*

MAXIME : *C'est le lauréat du Prix du Jeune Écrivain, n'est-ce pas ?*

PHONG : *Oui, le 2^e lauréat, de 2016 et de 2015 aussi. TV5 va l'interviewer samedi, à 9 heures.*

MAXIME : *C'est ouvert au public ?*

PHONG : *Oui, bien sûr. J'aimerais bien y aller. Pas toi ?*

MAXIME : *Si, si. Alors, je viens chez toi samedi à 8h30, et on y va ensemble ?*

PHONG : *Ok, c'est gentil. À samedi, Maxime.*

MAXIME : *Ciao.*

Note :

TV5 va l'interviewer samedi. : TV5 sắp phỏng vấn anh ấy vào ngày thứ bảy.

J'écoute

2 Écoute et souligne la bonne réponse.

- Maxime / Phong* téléphone à son ami.
- Maxime et Phong parlent *d'un jeune écrivain / d'un jeu vidéo*.

Je lis

3 Lis le dialogue. Vrai ou faux ? Coche.

- La mère de Maxime ne connaît pas du tout Phong.
- Phong s'intéresse beaucoup à l'interview de Guillaume Dufour.
- Guillaume Dufour est deux fois le 2^e lauréat du Prix du Jeune Écrivain.
- Maxime et Phong se donnent rendez-vous.

VRAI **FAUX**

Je découvre la langue



Pour répondre à une question de forme négative

Oui, ... / Non, ...	Si, ... / Non, ...
A. Tu aimes le chocolat ? ♥♥ - Oui , j'aime beaucoup le chocolat. ✕ - Non , je n'aime pas le chocolat.	B. Tu n'aimes pas le chocolat ? ♥♥ - Si , j'aime beaucoup le chocolat. ✕ - Non , je n'aime pas le chocolat. ⚠ Et pour insister : ♥♥♥ - Si, si , j'adore le chocolat !

4 Relis le dialogue, page 16 et complète.

- C'est ouvert au public ?
-, bien sûr. J'aimerais bien y aller. Pas toi ?
-

5 Au téléphone. Complète.

- a. Allo, chez Camille Petit ?
- b. C'est Patrick
- c. Est-ce que Julie, s'il vous plaît ?



Au téléphone



- Allo, je suis bien chez Léa Lambert ?	- Tout à fait.
- Allo, bonjour. Je suis bien au 01 60 63 67 50 ?	- Désolé. Vous avez fait erreur.
- Est-ce que Julien est là ?	- Oui, je vous/te le passe.
- J'aimerais parler à Luc.	
- Qui est à l'appareil ?	- Je suis Samy.
- C'est Marie à l'appareil.	

Je m'entraîne

6 Oui, Non ou Si ? Complète.

- a. - On ne prend pas le bus pour aller à la poste ?
-, la poste, c'est près d'ici.
- b. - Tu aimes le sport ?
-, et surtout la natation.
- c. - Il n'est pas le 2^e lauréat de 2016 ?
-, il est le 2^e lauréat de 2016, mais aussi de 2015.

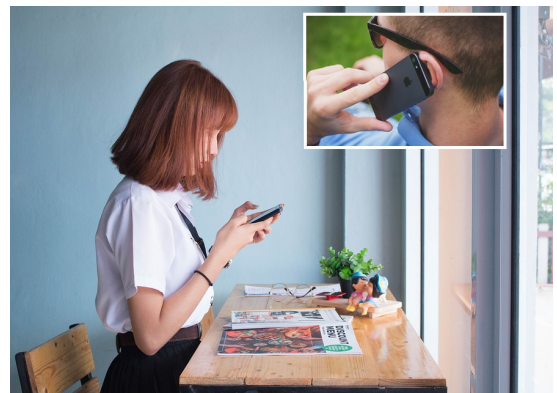
7 Remets dans le bon ordre.

- Oui, je vous le passe.	A	
- J'aimerais parler à Lucien Monge.	B	
- Allo, je suis bien au 01 23 45 37 68 ?	C	1

- Je suis André Valéry, son cousin.	D	
- Tout à fait.	E	
- Merci, madame.	F	
- Qui est à l'appareil ?	G	

Je communique

8 Tu es en France. Ton auteur préféré de BD sort un nouvel album et organise une réception. Tu voudrais y aller avec un/une ami(e). Tu lui téléphones pour prendre rendez-vous. Avec un/une camarade de classe, joue la scène.



Je prononce

9 Écoute et répète. C'est [ɛ̃] ou [jɛ̃] ?

	1	2	3	4	5
[ɛ̃]	x				
[jɛ̃]					



Les sons [ɛ̃] et [jɛ̃]

[ɛ̃]	cinq	cousin	écrivain
[jɛ̃]	ancien	chien	tu viens

Je lis

Le 31^e Prix du Jeune Écrivain

en 5 questions



Le Prix du Jeune Écrivain, qu'est-ce que c'est ?

C'est un concours annuel d'écriture. Il est ouvert aux jeunes auteurs français et francophones.

Quelles sont les conditions ?

Il faut avoir entre 15 et 27 ans, écrire en français de 5 à 20 pages. Il faut un texte inédit.

Quels prix pour les lauréats ?

- Publication des œuvres primées
- Livres en cadeau
- Voyage en France
- Atelier d'écriture

Il y a une date limite ?

Certainement. L'auteur finit son texte et l'envoie avant le 1^{er} avril 2015.

À quelle adresse ?

Prix du Jeune Écrivain
18, rue de Louge - BP 40055 - 31602 Muret Cedex – France
05 61 56 13 15 - pje@pjef.net



Adonet, n° 76, janvier 2015

Notes :

- *inédit* : chưa từng xuất bản
- *œuvre primée* : tác phẩm đạt giải
- *date limite* : hạn cuối

1 Lis le document et coche la bonne réponse.

a. Le magazine *Adonet* ...

- invite à un événement. présente un événement. évalue un événement.

b. Il s'agit ...

- d'un concours d'écriture. d'un atelier d'écriture. d'une exposition de livres.

2 Vrai ou faux ?

a. Le Prix du Jeune Écrivain est ouvert aux auteurs de tous les âges.

Vrai Faux

b. L'auteur peut envoyer son texte le 20 mars 2015.

c. L'auteur peut écrire un texte de 18 pages.

d. On peut gagner un voyage en France avec ce concours.

Je découvre la langue

3 Relis le document, page 18.

a. Complète la phrase.

L'auteur son texte et l'envoie avant le 1^{er} avril 2015.

b. Observe et souligne les terminaisons de finir.

1. Les élèves *finissent* le projet en équipe.
2. Après le dîner, vous *finissez* votre texte.
3. Mon frère et moi, nous *finissons* d'abord l'affiche.

4 Écris en lettres le nombre ordinal.

Exemples :

- C'est le *trente et unième* Prix du Jeune Écrivain.
- Il envoie son texte avant le *premier* avril 2015.

- juillet est le (7^e) mois de l'année.
- Nadine fête son (10^e) anniversaire.
- On est à la (15^e) semaine de l'année.

Je m'entraîne

5 Complète avec les verbes.

- Marie et toi, vous (venir) avec moi au restaurant ?
- Les enfants, vous (choisir) vos plats.
- Je (finir) mon cours de musique à 11h.
- Les professeurs (réunir) les élèves dans la cour.

Je communique

Dis- Moi Dix Mots	livre	original
	photos	public
	francophone	lire
	moderne	prix
	tablette	écrire




Je prononce

8 Lis à haute voix.

- Lui, il est super en écriture.
- La publication des livres, c'est en juillet.
- Dix-huit, rue de Louge, Muret, France.

Les verbes en « -ir » Finir

Je finis	Nous finissons
Tu finis	Vous finissez
Il/Elle/On finit	Ils/Elles finissent

Même conjugaison :
les verbes *réunir*, *choisir*.

Le nombre ordinal

1 ^{er} / 1 ^{re}	premier/première
2 ^e	deuxième
3 ^e	troisième
4 ^e	quatrième
5 ^e	cinquième
9 ^e	neuvième
11 ^e	onzième
31 ^e	trente et unième

Le nombre ordinal est placé entre le déterminant et le nom.

6 Retrouve dans ce tableau les 6 mots-clés que tu as retenus du Prix du Jeune Écrivain.



7 Cette année, le concours *Dis-moi dix mots* propose le thème de la lecture avec 10 mots-clés (voir l'affiche ci-contre).

Avec ta classe, tu réalises une production écrite de 40 mots environ. Le texte doit inclure au moins 5 mots de la liste (article d'information, page de journal, histoire ...).

Les sons [y] et [ɥi]

[y]	jus	numéro	public
[ɥi]	juillet	nuit	puis

J'observe

1 Observe le dessin. Où se trouvent Maxime et sa mère ?



J'écoute

2  Écoute le dialogue et coche.

Maxime et sa mère parlent ...

- d'une interview.
- d'un rendez-vous.
- d'un appel téléphonique.

3  Réécoute le dialogue. Vrai ou faux ? Coche.

- a. Pour Maxime, les questions posées sont intéressantes.
- b. Lors de l'interview, il y a une question sur la lecture des jeunes.
- c. Guillaume Dufour a 26 ans.
- d. Maxime veut écrire, lui aussi.

Vrai Faux

- | | |
|--------------------------|--------------------------|
| <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Je découvre la langue

4 Réécoute le dialogue et relie.

- a. Quelles 1. âge, lui ?
b. Il a quel 2. questions, par exemple ?



5 Il/Elle est comment ? Coche.



- a.
 jalouse
 souriante
 gourmande



- b.
 gourmand
 jaloux
 timide

Je m'entraîne

6 Trouve les questions avec **quel, quelle, quels ou quelles**. Utilise les mots entre parenthèses.

- a. ? (animaux) → *J'aime le chien et le chat.*
b. ? (nationalité) → *Il est français.*
c. ? (lieu) → *Aujourd'hui, on visite un grand théâtre !*
d. ? (spécialités françaises) → *Je mange des crêpes et des croissants.*

Je communique

7 Un/Une ami(e) aime lire. Pose-lui des questions sur ce loisir (livres, écrivains préférés, ...). Il/Elle répond.



Je prononce

8 Prononce les mots suivants puis écoute pour vérifier.

restaurant – lauréat – écrire – correspondant –
mardi – livre – derrière – bien sûr

Le mot interrogatif **quel**

	masculin	féminin
singulier	On est quel jour aujourd'hui ?	Quelle est la date de ton anniversaire ?
pluriel	Quels sont les prix pour les lauréats ?	Tu préfères quelles questions ?

Des adjectifs pour décrire le caractère

aimable - gentil/gentille - souriant(e) - modeste
timide - jaloux/jalouse - bavard(e) - gourmand(e)

Il est comment, ton prof ?



Très sympa !

1 Lis les textes et associe-les aux photos.



Hergé



Jules Verne

1
C'est un auteur belge de bandes dessinées, principalement connu pour *Les Aventures de Tintin*.

2
C'est un écrivain, poète, aviateur et reporter français. Il est l'auteur du *Petit Prince*.



Antoine de Saint-Exupéry



René Goscinny

3
Il est considéré comme le précurseur de la science-fiction. Son roman *Vingt-mille lieues sous les mers* est très connu dans le monde.

4
C'est un écrivain, humoriste et scénariste de bandes dessinées. Il est mondialement connu pour ses albums d'*Astérix* et de *Lucky Luke*.

2 Observe et associe.



1 ...



2 ...



3 ...



4 ...



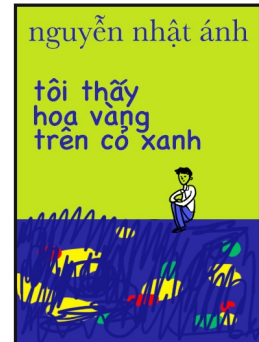
A



B





C



D

3 Observe. Vrai ou faux ? Entoure la bonne réponse.

Roman de sciences-fiction  7 %

Bandes dessinées grand public  14 %

Roman pour adolescents  36 %

Manga  43 %

a. Les ados préfèrent lire les mangas.

Vrai / Faux

b. Les ados aiment beaucoup lire les bandes dessinées grand public.

Vrai / Faux

c. Près de 40% des ados lisent le roman pour adolescents.

Vrai / Faux

d. Beaucoup d'entre eux aiment lire le roman de sciences-fiction.

Vrai / Faux

4 Quelles bandes dessinées est-ce que tu aimes lire ? Dis pourquoi.



.....

.....

.....

.....

.....



5 En petits groupes, faites une petite enquête auprès de vos camarades sur les genres littéraires préférés de la classe.

Genres littéraires préférés	Réponses (nombres)	Pourcentages (%)



1 Mets les verbes en bonne forme. (Chia các động từ ở dạng thức đúng.)

- a. Je (finir) ma leçon et puis je (venir)
- b. Tu (choisir) quelle spécialité ?
- c. Nous (réunir) les enfants dans la cour du collège.
- d. Allo, vous (venir) chez moi ou je (venir) chez vous ?

2 Réponds aux questions. (Trả lời câu hỏi.)

- a. Tu manges des fruits ?
- Oui,
- b. Paul aime le pain ?
- Non,
- c. Les amis de Maxime prennent de la salade ?
- Non,
- d. Pierre n'aime pas la musique ?
- Si,
- e. Ces enfants ne prennent pas de riz ?
- Si,

3 Associe. (Nối.)

	Je mange beaucoup. 1.	Je suis	a.	bavard.
	Je parle beaucoup. 2.		b.	gentil.
	Je parle peu en classe. 3.		c.	gourmand.
J'aide tout le monde et tout le monde m'aime. 4.			d.	timide.

4 Souligne l'intrus dans chaque liste. (Gạch dưới từ khác loại trong từng danh sách.)

- a. timide, jaloux, culinaire, gourmand, gentil
- b. aimer, détester, adorer, manger, préférer
- c. le premier, le deuxième, le trois, le quatrième, le cinquième
- d. voyage, lecture, concert, cinéma, marché

5 Écris un texte de 30 mots environ pour présenter un plat vietnamien. (Viết một đoạn văn ngắn khoảng 30 từ để giới thiệu một món ăn Việt.)

Comment ça va ?



À la fin de l'unité 3, tu seras capable de :

- donner des conseils
- parler des émotions
- parler de la santé

et tu vas aussi :

- connaître le tourisme au Maroc
- choisir un beau site touristique au Vietnam

J'observe

1 Observe le dessin et devine la situation.



- LAN : *Aïe, mon pied !*
 NADIA : *Ça ne va pas, Lan ? Tu as mal ?*
 LAN : *Oui, j'ai mal à mon pied gauche.*
 KARIM : *Ne bouge pas. J'arrive.*
 HUY : *Tu n'es pas blessée, Lan ?*
 LAN : *Non, mais ça fait mal. Aïe !*
 KARIM : *C'est une crampe, je crois.*
 NADIA : *Une crampe ? Eh bien, allonge ta jambe, comme ça. Je te fais un massage.*
 HUY : *Moi, j'ai un baume. C'est très bon pour les massages.*
 NADIA : *Merci, Huy.*
 (...)
 NADIA : *Alors, ça va mieux ?*
 LAN : *Oui, ça va mieux, merci beaucoup. On continue la randonnée ?*
 HUY : *Bien sûr, pour bien découvrir l'Atlas !*

Notes :

- *J'arrive.* : Tôi đến đây.
- *Je crois.* : Tôi nghĩ thế.

J'écoute

2 Écoute le dialogue et coche.

- a. Les ados marocains et vietnamiens font une randonnée.
 b. Huy a un problème.

VRAI	FAUX
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Je lis

3 Lis le dialogue et entoure la bonne réponse.

- a. Lan *est blessée / a mal*.
 b. Lan a une crampe *à la jambe gauche / au pied gauche*.
 c. *Nadia / Karim* fait un massage à Lan.
 d. Lan *va mieux / ne va pas mieux* après le massage.

Je découvre la langue

4  Observe le dessin. Écoute et répète.

5 Relis le dialogue, page 26 et complète.

- a. - Une crampe ? Eh bien,
- b. - Oui, j'ai mal à mon pied gauche.
.....



Impératif

Regarder	Regarde	Regardons	Regardez
Finir	Finis	Finissons	Finissez
Prendre	Prends	Prenons	Prenez
 Aller	Va	Allons	Allez
- Regarde la plage. - Ne regarde pas les touristes.			



Les parties du corps



Pour donner des conseils

- **Allonge** ta jambe.
- **Ne va pas** loin.
- **Il faut** aller au lit avant 21 heures.

Je m'entraîne

6 Mets à l'impératif.

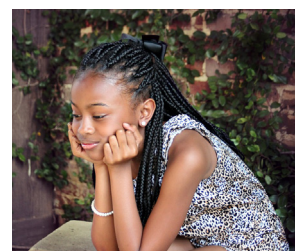
- a. (faire attention), Luc.
- b. C'est l'heure de notre rendez-vous avec le prof.
..... (aller) le voir.
- c. Mes amis, (ne pas monter) sur la table !

8 Quels sont les conseils ? Associe.

- Écoutez **1.** **A.** cette musique moderne.
- Il faut **2.** **B.** Prends ce sac à dos bleu.
- Un sac pour la randonnée ? **3.** **C.** après 20 heures.
- Ne mange pas **4.** **D.** goûter ce plat.

Je communique

9 Un/Une ami(e) marocain(e) va faire un voyage au Vietnam. Tu lui envoies quelques conseils pour les lieux de visite. Écris ton message (5 ou 6 conseils).



Je prononce

10 a. Prononce les phrases.

- Super !
- Quelle heure est-il ?
- Elle est très belle, ta sœur !

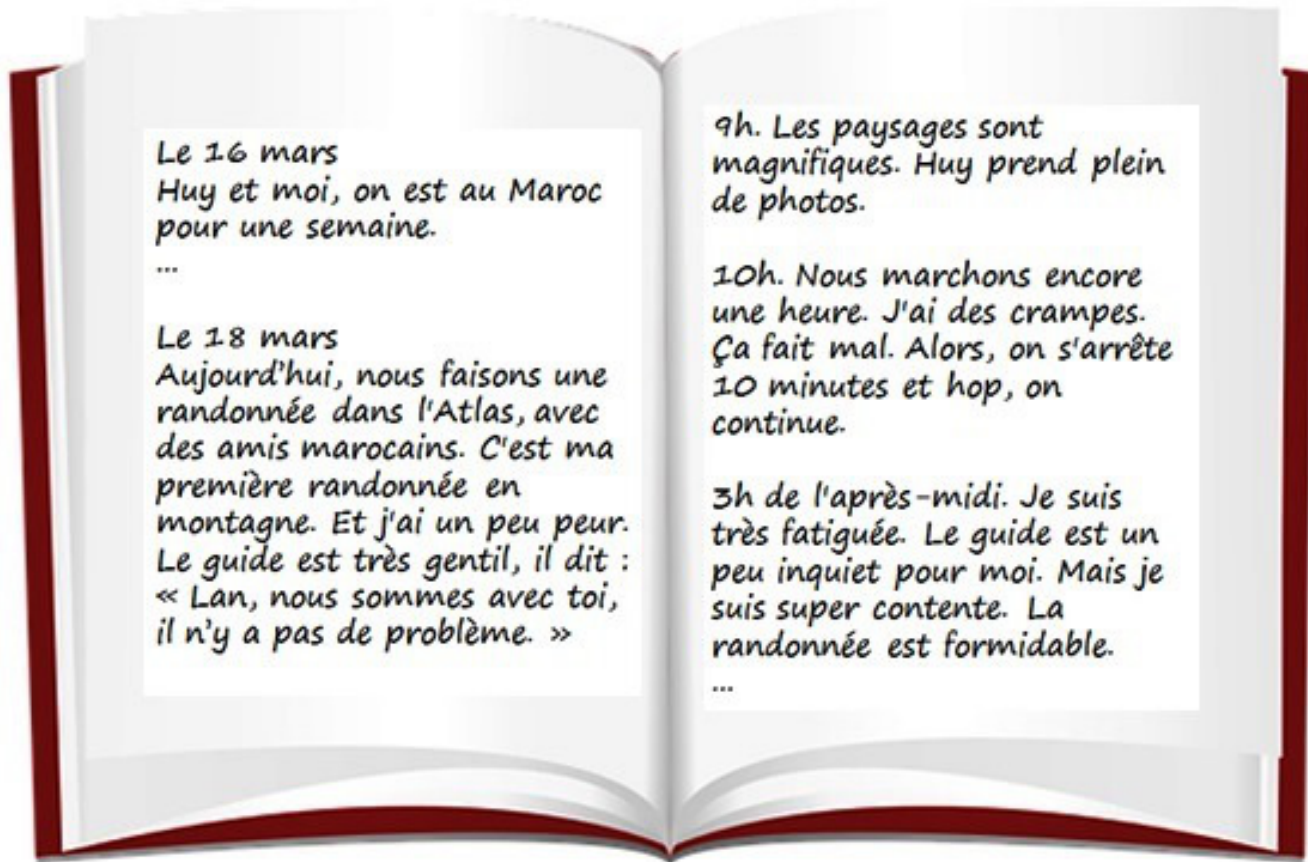
b.  Écoute pour vérifier.



Les sons [ɛ] et [œ]

[ɛ]	mon frère	le lait	merci
[œ]	neuf	l'auteur	ma sœur

Je lis

**1 Lis le document et coche.**

- | | Vrai | Faux |
|---|--------------------------|--------------------------|
| a. Il s'agit d'un carnet de voyage. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| b. Lan écrit sur sa randonnée dans l'Atlas. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| c. Elle n'aime pas cette randonnée. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

2 Relis le document et coche.

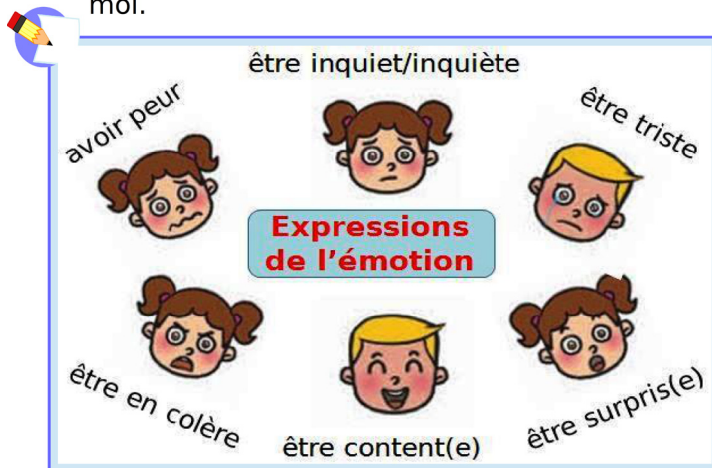
- a. Lan et ses amis font une randonnée ...
- | | | |
|----------------------------------|----------------------------------|----------------------------------|
| <input type="checkbox"/> à moto. | <input type="checkbox"/> à pied. | <input type="checkbox"/> à vélo. |
|----------------------------------|----------------------------------|----------------------------------|
- b. Huy prend ...
- | | | |
|--|---|-------------------------------------|
| <input type="checkbox"/> beaucoup de photos. | <input type="checkbox"/> quelques photos. | <input type="checkbox"/> une photo. |
|--|---|-------------------------------------|
- c. Pour sa première randonnée en montagne, Lan ...
- | | | |
|----------------------------------|--|---------------------------------------|
| <input type="checkbox"/> a peur. | <input type="checkbox"/> n'a pas peur. | <input type="checkbox"/> a très peur. |
|----------------------------------|--|---------------------------------------|

Je découvre la langue

3 Relis le document, page 28.

a. De quelles émotions parle-t-on ? Complète les phrases.

1. C'est ma première randonnée en montagne. Et j'
2. Je suis La randonnée est formidable.
3. Je suis très fatiguée. Le guide pour moi.



b. Quels pronoms toniques utilise-t-on ? Complète les phrases.

1. Huy et , on est au Maroc.
2. Lan, nous sommes avec Il n'y a pas de problème.
3. Le guide est un peu inquiet pour

Pronoms atones	Pronoms toniques
je	moi
tu	toi
il	lui
elle	elle
nous	nous
vous	vous
ils	eux
elles	elles

Je m'entraîne

4 Entoure la bonne réponse.

- a. Julien et Paul visitent Québec. J'aimerais venir avec *elles* / *eux*.
- b. Venez chez *je* / *moi* à 18 h.
- c. Anne, je prends le bus avec *toi* / *tu*.
- d. C'est l'anniversaire de Léa. J'ai un cadeau pour *lui* / *elle*.

5 Complète le carnet de voyage de Léa avec les éléments suivants.

- formidable
- inquiet
- triste
- avec nous
- surprise
- contente de se promener

mon carnet de voyage



Le 6 juin ...

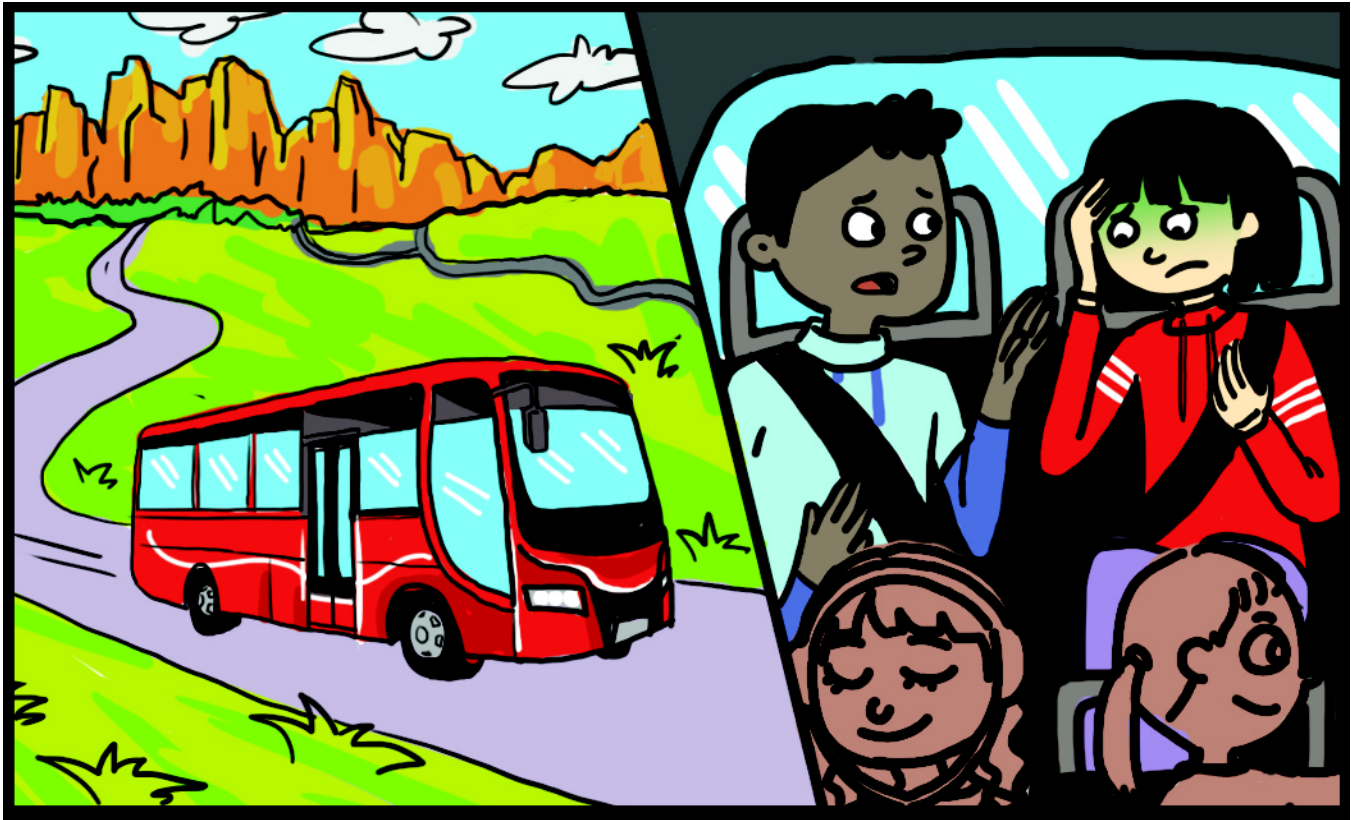
Je suis à Québec avec ma famille. Ce matin, nous visitons le Vieux-Québec. Je suis de voir beaucoup de touristes. Maman est dans les petites rues de la ville. L'après-midi, on va au Musée de la Civilisation. C'est une promenade Mais ma sœur Carole a un problème au pied gauche. Papa est un peu pour elle. Carole est de ne pas pouvoir visiter cette belle ville

Je communique

6 Tu écris au forum « Destination de tes rêves » en 40 mots environ. Imagine une randonnée et raconte (lieux, activités, émotions, ...).

J'observe

1 Observe le dessin. Où se trouvent les ados ?



J'écoute

2  Écoute le dialogue. Coche la bonne information.

- Karim raconte sa journée dans l'Atlas.
- Lan parle de sa santé et de ses émotions.
- Karim parle de la ville de Rabat.

3  Réécoute le dialogue. Coche.

- | | Vrai | Faux |
|---|--------------------------|--------------------------|
| a. Lan est contente de sa randonnée dans l'Atlas. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| b. Lan a mal aux pieds. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| c. Karim donne un conseil à Lan. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| d. Le car part pour Rabat. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Je découvre la langue

4  Réécoute le dialogue et complète.



Tu es une vraie sportive !

Merci. Mais je
un peu

Qu'est-ce que tu as ?

Euh... J'..... à la tête ...



Pour parler de la santé



Tu **vas bien**, Marc ?
Marie **est en forme**.



Les ados **sont fatigués**.
Julie **est malade**.
J'**ai mal** à la tête.

5 Souligne les articles contractés.



a. Les élèves répondent aux questions du professeur.



b. Je prends du pain à la cantine de l'école.

Les articles contractés

(à / de + article défini)

à + la	→ à la	de + la	→ de la
à + le	→ au	de + le	→ du
à + l'	→ à l'	de + l'	→ de l'
à + les	→ aux	de + les	→ des

Je m'entraîne

6 Entoure la bonne option.

- a. Paul est content : il marche beaucoup mais il *est malade* / *n'est pas fatigué* / *a mal aux bras*.
 b. Aujourd'hui, Fabien ne va pas à l'école parce qu'il *va bien* / *est en forme* / *est malade*.
 c. Ses parents sont inquiets : elle *va mieux* / *n'est pas en forme* / *n'est pas fatiguée*.

7 Complète avec **au, aux, de la, des**.

- a. Les jeunes sont contents randonnée. c. J'aime le goût plats marocains.
 b. On organise une fête collège. d. Elle a mal yeux.

Je communique

8 Un/Une camarade de ta classe ne se sent pas bien. Pose-lui des questions pour savoir où il/elle a mal. Donne-lui des conseils.

Je prononce

9  Prononce ces phrases puis écoute pour vérifier.

- a. On prend le train pour aller à Paris.
 b. Je suis content de mon voyage.
 c. TV5 interviewe un écrivain.

Les sons [ã] - [ɔ̃] - [ɛ̃] et [œ̃]

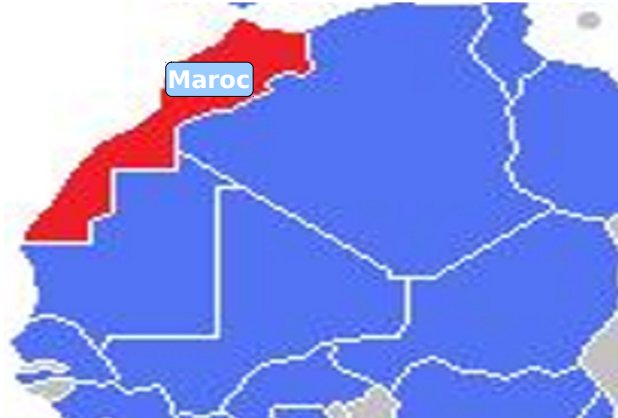
[ã]	en	vente	blanc
[ɔ̃]	on	vont	bon
[ɛ̃]	inquiet	vingt	ben
[œ̃]	un	lundi	brun

1 Quel groupe est champion en géographie ?

a. Par groupe de trois, complétez la carte de l'Afrique du Nord-Ouest avec les noms de pays suivants.

Algérie	Niger
Tunisie	Mauritanie
Sénégal	Mali

b. Citez les grandes villes du Maroc que vous connaissez.



2 Lis et entoure la bonne réponse.

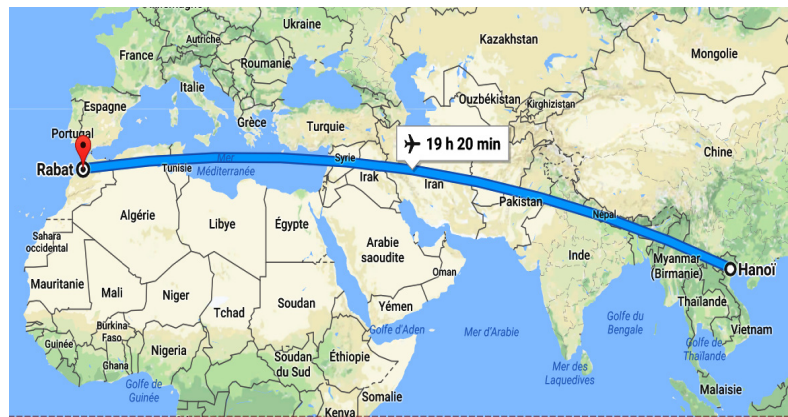


Le Maroc occupe une superficie de 446 550 km² sur le bord Nord-Ouest du continent africain. C'est un pays typiquement touristique. Tout y est beau. La gentillesse des Marocains est légendaire. Le service aux touristes y est impeccable. Les villes les plus visitées sont Marrakech, Rabat, Fès, Casablanca, Meknès. La cuisine marocaine est très riche. Les plats de fêtes sont inoubliables.

- a. Le Maroc se trouve en Asie. *Vrai / Faux*
- b. Les Marocains sont très gentils. *Vrai / Faux*
- c. Au Maroc, le service aux touristes est excellent. *Vrai / Faux*

3 Trouve la distance en km entre Rabat et les villes suivantes.

Paris	11h50mn
Montréal	2h45mn
Hanoi	3h10mn
Vientiane	19h30mn
Bruxelles	18h10mn



4  Écoute. Classe les villes selon l'ordre de présentation.



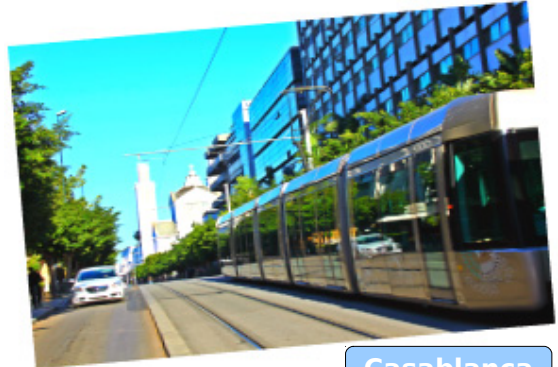
Rabat



Marrakech



Fès



Casablanca

5 D'après toi, quelles sont les cinq meilleures destinations touristiques au Vietnam ?



.....
.....

6 Plus de 10 millions de touristes au Maroc chaque année ! Et toi, aimerais-tu visiter le Maroc ? Dis pourquoi.

.....
.....
.....

Để hoàn thành nhiệm vụ này, các em hãy thực hiện các bước sau đây:

➔ **Bước 1: Chuẩn bị**

- Thảo luận để chọn một địa điểm du lịch đẹp (nông thôn, thành phố, biển hay núi).
- Xây dựng các tiêu chí chọn:
 - + đẹp, hấp dẫn
 - + các điểm vui chơi giải trí
 - + ẩm thực
 - + dịch vụ
 - + nơi lưu trú (khách sạn, nhà trọ...)
 - + đi lại thuận lợi, dễ dàng

➔ **Bước 2: Thực hiện**

- Tìm kiếm địa điểm trên mạng, trên các trang quảng cáo... .
- Thảo luận để chọn địa điểm bằng cách đối chiếu, so sánh với mục đích và các tiêu chí đưa ra ở trên.

➔ **Bước 3: Đánh giá**

- Giới thiệu với lớp địa điểm du lịch do nhóm chọn bằng cách mô tả và giải thích lý do chọn.
- Lớp biểu quyết chọn một địa điểm đẹp và thuyết phục nhất.



AUTO-ÉVALUATION

À la fin des unités 2 et 3, je peux ...	😊	🙂	☹️
- parler de la santé.			
- parler des émotions.			
- donner des conseils.			
- téléphoner.			
- présenter un événement.			
- décrire le caractère d'une personne.			
À la fin des unités 2 et 3, je connais ...			
- le Maroc et le tourisme au Maroc.			
- la littérature jeunesse française.			
À la fin des unités 2 et 3, je peux ...			
- choisir un beau site touristique au Vietnam.			

Les jeunes et la mode



À la fin de l'unité 4, tu seras capable de :

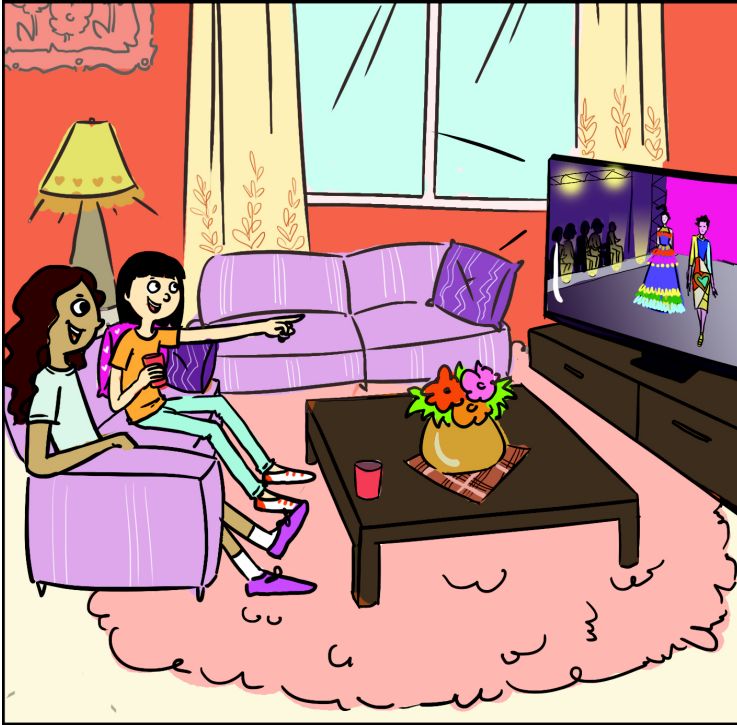
- décrire une tenue vestimentaire
- faire des achats dans un magasin

et tu vas aussi :

- connaître la mode des jeunes

J'observe

1 Observe le dessin et devine la situation.



LAN : *Qu'est-ce que c'est, Nadia ? Une émission sur la mode ?*

NADIA : *Oui, c'est le 20^e anniversaire du FIMA, en 2016.*

LAN : *C'est quoi, le FIMA ?*

NADIA : *C'est le Festival International de la Mode en Afrique.*

LAN : *Super ! La mode, j'adore !*

NADIA : *Moi aussi, je suis fan de mode. Regarde cette dame : sa robe est très belle !*

LAN : *Oui, c'est original, avec quelques motifs et beaucoup de couleurs. Mais je préfère cette jupe marron.*

NADIA : *Tu sais, le FIMA invite des créateurs de tous les continents.*

LAN : *Même des jeunes créateurs ?*

NADIA : *Oui, et le lauréat du concours des jeunes créateurs de 2016, c'est un Marocain de 22 ans.*

J'écoute

2  Écoute le dialogue et coche.

a. Nadia et Lan parlent ...

de la musique.

de la mode.

du sport.

b. Les deux amies sont ...

tristes.

déçues.

enthousiasmées.

Je lis

3 Lis le dialogue et souligne la bonne réponse.

a. Le FIMA est un festival de mode *en Asie / en Afrique*.

b. Nadia *adore / déteste* la robe de la dame.

c. Le FIMA *invite / n'invite pas* les créateurs européens.








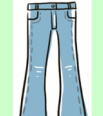


d. Le lauréat du concours des jeunes créateurs en 2016 est *un Africain / un Asiatique*.

Je découvre la langue

4 a. Écoute et répète.

1. un tee-shirt 2. une jupe 3. une robe 4. un chemisier 5. une chemise
6. un pantalon 7. un jean 8. un pull 9. un short 10. une veste

b. Associe les dessins aux mots ci-dessus.

Les vêtements										
	A	B	C	D	E	F	G	H	I	J
	4									

5 a. Relis le dialogue, page 36 et complète.

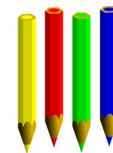
- Oui, c'est original, avec motifs et couleurs.

b. Observe le tableau « Expressions de quantité » et complète.

quelques ...	un peu de/d' ...	beaucoup de/d' ...
crayons

Expressions de quantité

Noms comptables (cahier, collègue, ami, crayon, ...)



quelques crayons



beaucoup de crayons

Noms non-comptables (eau, lait, riz, fromage, chance, ...)



un peu d'eau



beaucoup d'eau

Je m'entraîne

6 Entoure la bonne option.

- a. Pour son café, Nam ajoute *un peu de / quelques* lait.
b. Je prends du pain et un peu de *fromage / fromages*.
c. Nadia n'aime pas ce pull avec beaucoup de *motif / motifs*.

7 Imagine comment ils s'habillent.

Exemple :

(Nam) (faire du sport) → Quand Nam fait du sport, il s'habille court.

- a. (Lan) (aller au collège)
b. (Sylvie) (aller au cinéma)
c. (Nous) (participer à un jeu de piste)
d. (Huy et Patrick) (aller se promener)



Je communique

8 Décris la tenue vestimentaire d'un personnage de bande dessinée. Tes camarades devinent ce personnage.

Pour décrire une tenue vestimentaire

- Il **porte** une chemise blanche et un pantalon marron.
- Elle **s'habille en** noir.
- Elle **s'habille court/long**.
- Sa robe est **splendide** !

Je prononce

9 C'est [b] ou [p] ? Écoute et coche.

	1	2	3	4	5	6
[b]						
[p]						

Les sons [b] et [p]

[b]	un bain	bon	bouche
[p]	un pain	réponse	pour

Je lis


**Le Festival International
de la Mode en Afrique (FIMA) 2016**

En 2016, le FIMA retourne à Agadez, au Niger, en Afrique, 18 ans après sa première édition en 1998.

10^e édition **16-17 décembre 2016**

Le FIMA est organisé tous les deux ans. Il veut renforcer la coopération et l'amitié entre les peuples africains. Il veut promouvoir la culture africaine et célébrer toutes les modes. Seidnaly Sidhamed, ou Alphadi, est le promoteur du FIMA. C'est un styliste nigérien. Des créateurs de tous les continents peuvent participer à ce grand rendez-vous de la mode.

Adonet, n° 88, décembre 2016

Notes :

- *la première édition* : lần thứ nhất
- *le promoteur* : người khởi xướng

1 Lis le document et coche.

- | | Vrai | Faux |
|--|--------------------------|--------------------------|
| a. Il s'agit d'une affiche de publicité. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| b. On parle d'une rencontre internationale de la mode. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

2 Relis le document et coche.

- a. Le FIMA 2016 fête ...
- | | | |
|---|--|--|
| <input type="checkbox"/> sa 1 ^{ère} édition. | <input type="checkbox"/> sa 10 ^e édition. | <input type="checkbox"/> sa 18 ^e édition. |
|---|--|--|
- b. Ce festival dure ...
- | | | |
|------------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| <input type="checkbox"/> 16 jours. | <input type="checkbox"/> 10 jours. | <input type="checkbox"/> 2 jours. |
|------------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
- c. Il veut faire la promotion ...
- | | | |
|-------------------------------------|--|--|
| <input type="checkbox"/> d'Alphadi. | <input type="checkbox"/> de la culture de l'Afrique. | <input type="checkbox"/> de tous les continents. |
|-------------------------------------|--|--|
- d. Les créateurs invités au FIMA 2016 viennent ...
- | | | |
|---|--|--|
| <input type="checkbox"/> du monde entier. | <input type="checkbox"/> du Niger seulement. | <input type="checkbox"/> de l'Afrique seulement. |
|---|--|--|

Je découvre la langue

3 Relis le document, page 38 et complète avec vouloir ou pouvoir.

Il renforcer la coopération entre des peuples africains. [...] Des créateurs de tous les continents participer à ce rendez-vous de la mode.



Vouloir

Je **veux**
Tu **veux**
Il/Elle/On **veut**
Nous **voulons**
Vous **voulez**
Ils/Elles **veulent**

Pouvoir

Je **peux**
Tu **peux**
Il/Elle/On **peut**
Nous **pouvons**
Vous **pouvez**
Ils/Elles **peuvent**



Les styles vestimentaires



A. Style "collège" B. Style "mode" C. Style "rappeur"

4 Associe.

- Le jean est court, les baskets sont originales.
- Le jean est large et long, le tee-shirt est grand.
- Le pull, le jean et les baskets sont classiques.

Style	A	B	C
Description			

Je m'entraîne



Les couleurs



une veste marron, des pantalons mauve,
une chemise orange, des pulls turquoise,
une robe vert clair, des shorts vert foncé

5 C'est de quelle couleur ? Complète.



A

un chemisier

.....



B

un short

.....



C

des chaussures

.....



D

une jupe

.....

6 Choisis vouloir ou pouvoir et complète ce mini-dialogue.

- Nous allons au festival de mode. Tu venir avec nous ?
- Merci, c'est gentil ! Mais je ne pas. Je finir mon travail avant 10 heures.

Je communique

7 Carole est fan de mode et veut devenir mannequin. Tu la présentes à un magazine de mode. Tu écris environ 40 mots pour décrire son style, ses vêtements et ses couleurs préférés.

Je prononce

8 Lis les phrases.

- Nous faisons une affiche.
- Elle va au festival avec un ami.
- Les invitations sont en français.
- Le styliste a des idées géniales.



Liaison et enchaînement avec les articles

un avion une équipe les avions des équipes

J'observe

1 Observe le dessin. D'après toi, où se trouvent les personnages ?



J'écoute

2  Écoute le dialogue et choisis la bonne réponse.

a. Lan parle à ...

une amie.

une vendeuse.

une autre cliente.

b. À la fin, Lan ...

achète un vêtement.

n'achète rien.

3  Réécoute le dialogue et entoure la bonne option.

a. Lan veut acheter un vêtement pour *aller à une fête / faire une randonnée / faire du sport*.

b. Lan choisit *une jupe / une robe / un pantalon*.

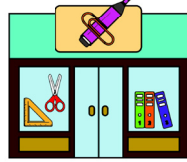
c. Lan fait du *30 / 32 / 42*.

d. Le vêtement coûte *100 / 300 / 500* dirhams.

Je découvre la langue

4 Observe. Qu'est-ce qu'on vend dans ces magasins ?

Les magasins



le magasin de vêtements la papeterie la boulangerie-pâtisserie la boucherie la boutique de fleurs

5 Souligne les adjectifs démonstratifs.



J'adore cette robe, ce chemisier, ce pantalon, cette jupe, ces chaussures, ces pulls, ... Ils sont tous super !

Oh, tu es une vraie fan de mode !

Les adjectifs démonstratifs

	masculin	féminin
singulier	ce pantalon cet animal	cette chemise cette émission
pluriel	ces pantalons ces chemises ces émissions	

Je m'entraîne

6 Complète avec **ce, cet, cette** ou **ces**.

- festival est organisé tous les deux ans.
- édition célèbre tous les styles.
- créateurs sont tous africains.
- Hamza Guelmouss a 22 ans. À âge, il gagne un grand prix de mode !

7 Où est-ce qu'on entend ces phrases ?

Exemple : Combien ça coûte, cette jupe ?

→ Dans un magasin de vêtements.

- Je voudrais 1 kilo de bœuf, s'il vous plaît. →
- Voilà vos fleurs : ça fait 23 euros. →
- Trois croissants, s'il vous plaît. →
- Ça coûte combien, ces deux crayons ? →

Pour faire des achats dans un magasin

Une baguette, s'il vous plaît.

Monsieur, vous désirez ?

Et avec ça ?

Je voudrais aussi trois croissants.

Ça fait combien ?

Ça fait 6 euros.

En espèces.

Vous payez comment ?

Je communique

8 Tu veux acheter un vêtement pour aller à un anniversaire. Dans un magasin de vêtements, tu poses des questions au vendeur / à la vendeuse. Joue la scène avec ton/ta voisin(e).

Je prononce

9 Écoute. Y a-t-il une liaison ?

- Nous avons cours ce matin.
- Les jeunes aiment voyager.
- Nous invitons tout le monde ?
- Les enfants écoutent de la musique.

La liaison entre le sujet et le verbe

● Liaison :

- Ils **a** adorent la mode

↓
pronom

● Pas de liaison :

- Les Marocains **a** adorent la mode.

↓
nom

1 Observe et coche.



En 2014



En 2015



En 2016



En 2017

a. À ton avis, quel message veut-on transmettre ?

- Les modes changent chaque année.
- Les jeunes filles des années 2010 ne sont pas à la mode.
- Les modes sont pour les jeunes filles.

b. Ces quatre jeunes filles ...

- mettent les mêmes vêtements.
- adoptent le même style vestimentaire.
- mettent les vêtements de même couleur.

2 Lis le document. Vrai ou faux ?

Qu'est-ce que la mode ?



La mode désigne la manière de s'habiller conformément au goût d'une époque dans une région donnée. La mode ne concerne pas seulement le vêtement, mais aussi les accessoires, le maquillage, le parfum... Les modes des jeunes changent très vite et sont souvent difficiles à comprendre.

a. La mode n'est pas seulement la mode vestimentaire.

- Vrai
- Faux

b. Les modes des jeunes ne changent pas.

- Vrai
- Faux

c. Les modes des jeunes sont faciles à comprendre.

- Vrai
- Faux

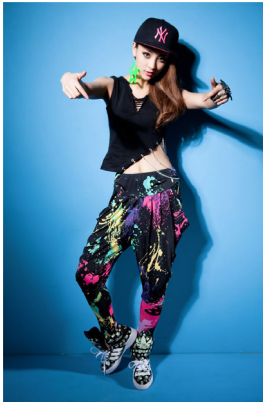
3 Lis les descriptions ci-dessous et retrouve les photos correspondantes.



1 Les Kawaii



2 Les urbains



3 Les hip hop



4 Les gothiques



5 Les bling bling

a. Ils suivent la mode de la rue mais pas trop. Ils aiment porter souvent des jeans et des baskets.

b. Ils portent des vêtements de sport très larges, des baskets et une casquette.

c. Elles (ce sont souvent des filles) portent des vêtements très colorés (jaune, orange, vert pomme...), des petites jupes plissées, et ont les cheveux jaune citron ou rose bonbon.

d. Ils portent des vêtements noirs, se maquillent avec des couleurs foncées et ont le visage presque blanc.

e. Ils portent un tee-shirt basique, un jean black et portent également plein de bijoux.

4 Lis et coche.

La mode évolue très vite. Les jeunes Marocains optent pour un nouveau style vestimentaire : pour se distinguer des « vieux », il faut s'habiller différemment.

Ils portent jeans slim très colorés et blousons de cuir, débardeurs à capuche, T-shirt Col V, baskets de couleur noire, avec des accessoires comme chapelets, bagues, bracelets, ceintures cloutées, chaînes.



a. La mode change très vite au Maroc.

Vrai Faux

b. Selon les jeunes Marocains, pour ne pas ressembler aux personnes âgées, il faut se vêtir différemment.

Vrai Faux

c. Au Maroc, les jeunes aiment porter des baskets noires.

Vrai Faux

5 Observe les photos ci-dessus et dis quel style tu préfères et pourquoi. Est-ce que les jeunes Vietnamiens s'habillent différemment ?

1 Mets les verbes en bonne forme. (Chia các động từ ở dạng thức đúng.)

- a. Cet écrivain (vouloir) participer à ce festival.
- b. On (pouvoir) aller au restaurant à pied, Minh ?
- c. Nous (pouvoir) acheter des crayons de couleurs dans cette papeterie ?
- d. Les enfants (vouloir) regarder les tee-shirts dans ce magasin.
- e. Paul dit souvent : « Je (vouloir) mais je ne (pouvoir) pas ». Moi, je n'aime pas ça.

2 Complète avec *au, à la, à l', aux, du, de la, de l' ou des*. (Điền với *au, à la, à l', aux, du, de la, de l' hoặc des*.)

- a. Tu aimes les couleurs plats vietnamiens ?
- b. Paul et moi, nous n'allons pas cinéma ce soir : Paul a mal pieds.
- c. La jupe petite fille est très jolie.
- d. Paul cherche du pain boulangerie près de chez lui.
- e. Le bureau professeur est vert foncé.
- f. cantine, Paul parle beaucoup mais en classe, il ne parle pas.
- g. école, nous sommes heureux.

3 Souligne la bonne solution. (Gạch dưới phương án đúng.)

- a. Je prends *un peu / un peu de* lait le matin.
- b. La mère de *ce / cet* enfant est heureuse.
- c. Je vais *à la papeterie / à la boucherie* pour acheter de la viande.
- d. Nadine regarde une robe à fleurs *dans la boutique de fleurs / au magasin de vêtements*.
- e. Je cherche un pantalon *noir / blanche*.
- f. J'adore ces jupes *orange / bleue*.

4 Écris un texte de 30 mots environ pour présenter un magasin de vêtements de ton quartier ou de ton village. (Viết một đoạn văn khoảng 30 từ để giới thiệu một cửa hàng bán quần áo trong khu phố hoặc làng em.)

Pour une planète verte



À la fin de l'unité 5, tu seras capable de :

- parler du temps qu'il fait
- donner des instructions
- demander et indiquer un chemin

et tu vas aussi :

- connaître les parcs nationaux au Canada
- faire une charte d'« éco-citoyen »

J'observe

1 Observe le dessin et devine la situation.



NHUNG : *On est bien dans le Vieux-Québec ?*

PATRICK : *Oui, et là, c'est le fleuve Saint-Laurent. Mes parents et moi, nous faisons un pique-nique ici tous les deux mois.*

HUY : *Super, surtout quand il fait beau.*

VÉRONIQUE : *Oui, comme ce matin : il y a du soleil.*

NHUNG : *Mais regardez : des bouteilles et des sacs en plastique ici ?*

PATRICK : *Et des piles aussi.*

VÉRONIQUE : *Oh non ! Des déchets dans un lieu comme ça, c'est moche !*

NHUNG : *C'est même très mauvais pour l'environnement.*

PATRICK : *Oui, nous avons à Québec des centres pour recycler les déchets.*

HUY : *Ah, des déchetteries, comme en France ?*

VÉRONIQUE : *Oui, mais au Canada, ça s'appelle un écocentre.*

Note :

un écocentre (au Canada) / une déchetterie (en France) : một trung tâm xử lý rác thải

J'écoute

2 Écoute le dialogue et souligne la bonne réponse.

- a. Les jeunes se trouvent *au Vietnam / au Canada*.
- b. Ils sont *mécontents / ravis* de ce qu'ils ont trouvé par terre.

Je lis

3 Lis le dialogue et coche la bonne réponse.

a. Véronique aime ...

- le beau temps. les pique-niques. le fleuve Saint-Laurent.

b. Nhung est la première à voir ...

- le Vieux-Québec. les déchets. le fleuve.

c. Les ados sont sensibles ...

- au temps qu'il fait. à la découverte de la nature. à la protection de l'environnement.

Je découvre la langue

4 a. Écoute et répète.

1. la neige 2. les nuages 3. la pluie
4. le soleil 5. la tempête 6. le vent

b. À quoi correspondent ces mots ? Associe.

1	2	3	4	5	6
					B

5 Relis le dialogue, page 46 et complète.

- Mes parents et moi, un pique-nique ici tous les deux mois.
- Super, surtout quand beau.

Je m'entraîne

6 Complète avec le verbe *faire*.

- a. Qu'est-ce que vous quand il y a du soleil ?
b. C'est vrai : il très frais ce soir.
c. Moi, je du sport tous les samedis.
d. Nous maintenant une dictée en français.

7 Remets dans le bon ordre.

- a. fait / Quel / ? / il / temps / - / aujourd'hui
b. pas / beau / ne / . / fait / Il
c. degrés / Il / très / ! / 40 / : / chaud / fait
d. y / du / pluie / et / . / a / la / Il / de / vent

8 Complète le carnet de voyage de Huy.

Au Canada, en décembre, il  beaucoup et il fait très  . Il fait même  !

J'aime bien quand il y a  : c'est splendide, et je m'amuse bien avec mes amis !

Mais je n'aime pas quand  : le ciel est  et je ne peux pas me promener.



La météo



Faire

Je fais Nous faisons
Tu fais Vous faites
Il/Elle/On fait Ils/Elles font

- Ça fait vingt euros.
- Il fait beau/frais.

Pour parler du temps qu'il fait



Quel temps fait-il ?

- Il fait beau.
- Il pleut. / Il neige.
- Il y a du soleil. / de la neige. / du vent.
- Le ciel est bleu/gris.
- La météo annonce une tempête.

Il fait chaud ou il fait froid ?

- Il fait 31 degrés. Il ne fait pas frais aujourd'hui !
- Il fait très froid ici : -10 degrés !
(moins dix degrés)



Je communique

- 9 Un/Une ami(e) canadien(ne) va venir au mois de juin dans ta ville. Il/Elle te demande des renseignements sur le temps qu'il fait au Vietnam. Réponds-lui par mail.

Je lis

Document 1



C'est quoi, la biodiversité ?

C'est l'ensemble de toutes les espèces vivantes (les plantes, les animaux, les hommes).

Les espèces vivantes sont très différentes. Elles sont partout sur la terre, dans la forêt, dans la mer. Mais elles peuvent disparaître. Alors, nous devons protéger l'environnement.

Document 3

Éco-gestes et environnement

1. Je n'utilise pas les sacs en plastique.
2. Je fais les petits trajets à pied ou en vélo.
3. Je dois économiser l'électricité.
4. Je ne gaspille pas l'eau.
5. Je plante des fleurs et des arbres.
6. Je trie les déchets.

Document 2

**Le 22 mai,
Journée mondiale
de la biodiversité**



Notes :

- la biodiversité ou la diversité biologique : sự đa dạng sinh học
- l'espèce vivante : loài sinh vật

1 Lis les documents. Coche.







- | | Vrai | Faux |
|---|--------------------------|--------------------------|
| a. Tous les trois documents parlent de la biodiversité. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| b. Un seul document parle des actions de protection de l'environnement. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

2 Relis les documents.

a. Entoure la bonne réponse.

1. Les espèces vivantes sont *identiques / originales / variées*.
2. On fête la Journée mondiale de la biodiversité en *mai / septembre / décembre*.

b. Associe images et éco-gestes.

					
A	B	C	D	E	F
	1				

Je découvre la langue

3 Relis les documents 1 et 3, page 48 et complète.

- a. économiser l'électricité.
- b. Mais elles (les espèces vivantes) peuvent disparaître. Alors, protéger l'environnement.

4 Observe et souligne les mots exprimant des instructions.

- a. Vous ne devez pas utiliser les sacs en plastique.
- b. Fais les petits trajets à pied ou en vélo.
- c. Il faut trier les déchets.



Devoir

Je dois	Nous devons
Tu dois	Vous devez
Il/Elle/On doit	Ils/Elles doivent



Pour donner des instructions

Il **faut** économiser l'électricité.
Tu ne **dois** pas gaspiller l'eau.
Plante des arbres et des fleurs.

Il faut + verbe
Devoir + verbe
Verbe à l'impératif

Je m'entraîne

5 Complète les phrases avec *devoir*.

- a. Cécilia ne peut pas venir. Elle finir son travail.
- b. Aurélie et moi, nous faire une affiche pour demain.
- c. Liliane et toi, vous faire du sport.
- d. Léa et son père retourner chez eux.

6 Qu'est-ce qu'on doit faire ? Qu'est-ce qu'on ne doit pas faire ? Rédige des instructions.

- a. (faire mal aux animaux de compagnie) →
- b. (protéger les plantes) →
- c. (gaspiller la nourriture) →
- d. (mettre les déchets dans les poubelles) →

Je communique

7 Tu es membre du club *Planète verte* de ton quartier. Dans ton journal, rédige quatre actions de protection de l'environnement.



Je prononce

8 Prononce les phrases.

- a. Liliane ne mange pas de viande.
- b. Marianne habite à Vientiane.
- c. Diane est souriante.
- d. Regarde ce panneau triangulaire.



Les sons [jã] et [jan]

[jã]	la viande, souriant
[jan]	Vientiane, Liliane

J'observe

1 Observe le dessin. Que font les jeunes ?



J'écoute

2 Écoute le dialogue. Les jeunes veulent ...

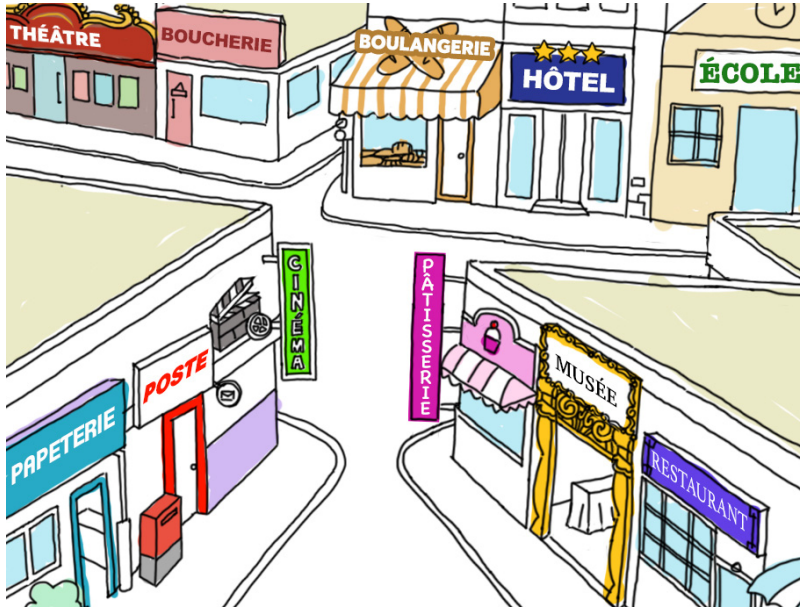
- visiter un musée.
- manger dans un restaurant.
- aller au cinéma.

3 Réécoute le dialogue et entoure la bonne option.

- a. Les filles *ont soif* / *ont faim*.
- b. Les jeunes se trouvent *près* / *loin* d'un musée.
- c. Le restaurant se trouve rue *Sainte-Claire* / *Richelieu*.
- d. Les jeunes vont au restaurant *à pied* / *en bus*.

Je découvre la langue

4 Souligne les expressions de lieu.



- a. L'hôtel est entre la boulangerie et l'école.
- b. La poste est à gauche de la papeterie. En face, c'est le musée.
- c. La pâtisserie est en face du cinéma. À gauche, c'est le musée.

Expressions de lieu

- en face de / en face
- à droite de / à droite
- à gauche de / à gauche
- à côté de / à côté

5 Réécoute le dialogue et complète.

- C'est loin d'ici ?
- Non. On continue puis on tourne , rue Sainte-Claire.
- Et après ?
- Après, on prend la deuxième rue

Pour demander un chemin

- Pardon, où est la poste ?
- La poste, c'est loin d'ici ?
- La poste, s'il vous plaît ?
- Excusez-moi, je cherche la poste.
- C'est où, la poste ?

Je m'entraîne

6 Complète le mail de Roxane avec les mots et expressions suivants : tout droit, prends, en face d', à gauche.

← 📧 📧 🗑️ 📁 📁 Plus ▾

Salut Laure,
 Tu viens me voir demain, je suis bien contente !
 Demain, je travaille et ne peux pas venir te chercher à la gare. Mais pour aller chez moi, ce n'est pas difficile. À la gare, tu la rue Richelieu. Va puis tourne , dans la rue Saint-Valentin. Ma maison est au numéro 26, une boulangerie. Prends la clé chez ma voisine, Madame Detôt.
 À très bientôt,
 Roxane

Pour indiquer un chemin

- Tourne à gauche. ↶
- Tourne à droite. ↷
- On prend la deuxième rue à gauche.
- Allez / Continuez tout droit. ⬆
- Traverse la rue / le pont.

Je communique

7 Tu veux aller chez un/une ami(e). Tu lui téléphones pour savoir comment y aller. Avec ses indications, dessine un plan. Joue la scène avec ton/ta voisin(e).

Je prononce

8 Prononce les mots suivants.

un cinéma – une boucherie – protéger –
 jeudi – une adresse – des déchets – la neige

Les sons [ʃ] - [ʒ] - [s]

[ʃ]	chat	bouche	chance
[ʒ]	jaloux	neige	gens
[s]	massage	réponse	cent

1 Lis le texte ci-dessous. Quels parcs nationaux connais-tu ?**Qu'est-ce qu'un parc national ?**

Un **parc national** est une portion de territoire dans laquelle la faune, la flore et le milieu naturel en général sont protégés des activités humaines. Son intérêt peut être aussi touristique, car les parcs nationaux attirent chaque année de nombreux visiteurs.

**2 Observe et coche.**

a. Le plus grand parc national du Canada est ...

- le parc Wood Buffalo.
- le parc de Banff.
- le parc Mille-Îles.

b. Le plus petit parc national du Canada a ...

- 9 km².
- 45 000 km².
- 1885 km².



Les **parcs nationaux du Canada** sont constitués de plus de quarante aires protégées, dont 42 parcs nationaux et réserves de parcs nationaux, quatre aires marines nationales de conservation et un site canadien.

* Le plus grand parc : Parc national Wood Buffalo, $\approx 45\,000$ km²

* Le plus petit parc : Parc national des Mille-Îles, ≈ 9 km²

* Le premier parc : Parc national de Banff, 1885.

3 Lis le texte ci-dessous. Coche la bonne réponse.

Le parc national de Banff



Probablement le plus connu de tous, le fameux parc de Banff est le symbole de la beauté des montagnes rocheuses canadiennes. Avec ses lacs aux eaux turquoise, ses montagnes couvertes de neige et ses forêts, c'est un pur espace de nature incroyable qui s'offre aux marcheurs, campeurs, cyclistes et amateurs de canoë.

a. Peu de gens connaissent le parc national de Banff.

- Vrai Faux

b. Le parc national de Banff symbolise la beauté des montagnes rocheuses du Canada.

- Vrai Faux

c. Avec ses forêts, ses montagnes et ses lacs, ce parc est un pur espace de très belle nature.

- Vrai Faux

d. On peut marcher, camper, faire du vélo et du canoë dans ce parc.

- Vrai Faux

4 Écris à un/une ami(e) pour lui présenter un parc national que tu connais (30 mots environ).



.....

.....

.....

.....

.....

.....

Để hoàn thành nhiệm vụ này, các em hãy thực hiện các bước sau đây:

➔ **Bước 1 : Chuẩn bị**

- Thảo luận về logo biểu tượng của hiến chương.
- Thảo luận về hình ảnh minh họa hiến chương.
- Xác định các mục tiêu bảo vệ môi trường sinh thái và phát triển bền vững.
- Chọn các hoạt động cần làm liên quan đến bảo vệ môi trường sinh thái và để trở thành một “công dân sinh thái”.

➔ **Bước 2 : Thực hiện**

- Vẽ logo.
- Biên soạn điều khoản của hiến chương.
- Vẽ hình ảnh minh họa.
- Trình bày hiến chương theo cách riêng của nhóm (bố trí hình ảnh, các nội dung hoạt động, hiệu ứng hình ảnh, kiểu chữ, màu sắc...).

➔ **Bước 3 : Đánh giá**

- Trưng bày sản phẩm của nhóm.
- Giới thiệu với lớp hiến chương của nhóm.
- Lớp biểu quyết chọn một hiến chương ý nghĩa nhất và đẹp nhất.



Charte d'« éco-élèves »



Même au collège,
soyons « éco-citoyens » !






Cahiers, papiers, cartouches
d'encre... : à recycler.



Ramassons, recyclons, réutilisons les
déchets et la planète sera sauvée.

AUTO-ÉVALUATION

À la fin des unités 4 et 5, je peux ...			
- faire des achats dans un magasin.			
- décrire une tenue vestimentaire.			
- demander et indiquer un chemin.			
- donner des instructions.			
- parler du temps qu'il fait.			
À la fin des unités 4 et 5, je connais ...			
- la mode des jeunes Marocains.			
- les parcs nationaux canadiens.			
À la fin des unités 4 et 5, je peux ...			
- faire une charte d'« éco-citoyen ».			

Vacances, vacances... !



À la fin de l'unité 6, tu seras capable de :

- faire des projets de vacances
- parler des pays et des villes
- parler des destinations pour les vacances

et tu vas aussi :

- connaître les danses du Cambodge et du Laos

J'observe

1 Observe le dessin et devine la situation.



VÉRONIQUE : *Vous savez, pour les vacances, je vais aller au Laos avec ma famille.*

HUY : *Oh là là ! Quel bonheur !*

NHUNG : *Toute ta famille ?*

VÉRONIQUE : *Oui, mon père va travailler quatre jours à Vientiane, mais nous, on va découvrir le pays.*

NHUNG : *Vous allez faire du tourisme ?*

VÉRONIQUE : *Mais oui, on va découvrir la capitale Vientiane, puis les villes Luang Prabang et Vang Vieng.*

NHUNG : *Magnifique !*

VÉRONIQUE : *Nous allons surtout visiter des temples, un petit village et des grottes.*

HUY : *Et tu vas voir notre amie Kinsoukhone ?*

VÉRONIQUE : *J'espère. Je vais envoyer un SMS à Kinsoukhone et à Bounphone.*

NHUNG : *Tu as raison. Bonnes vacances alors !*

J'écoute

2 Écoute le dialogue. Vrai ou faux ? Coche.

- a. Véronique parle de ses prochaines vacances.
b. Les amis de Véronique n'apprécient pas son projet de visite.

VRAI	FAUX
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Je lis

3 Lis le dialogue et coche la bonne réponse.

- a. Véronique va partir au Laos ...
 toute seule. avec ses amis. avec sa famille.
- b. Véronique va au Laos pour ...
 voyager. étudier. travailler.
- c. Elle va visiter ...
 seulement deux villes. seulement la capitale. la capitale et deux autres villes.

Je découvre la langue

4 a. Écoute et répète.

1. la Belgique
2. la France
3. le Laos
4. le Maroc
5. les Philippines
6. la Suisse

b. Classe les noms de pays de la partie a. dans ce tableau.

le ...	la ...	les ...
.....

5 Relis le dialogue, page 56 et complète.

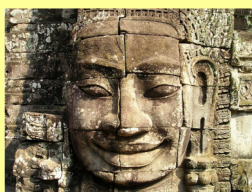
- a. Vous savez, pour les vacances,
..... au Laos avec ma famille.
- b. Vous du tourisme ?
- c. Nous des temples, un petit village et des grottes.

Je m'entraîne

6 Complète avec le, la, l' ou les, s'il le faut.

- a. France a beaucoup de belles villes : Paris, Lyon et Rennes.
- b. Pour les vacances, nous choisissons Italie.
- c. Tu choisies Philippines ? Moi, je préfère Japon. J'adore Tokyo.

7 Le projet de vacances de la classe d'Olivier. Mets au futur proche.



On (organiser) un voyage au Cambodge ! Le prof (réunir) les parents d'élèves de notre classe. Il (réserver) des billets d'avion pour nous. Nous (découvrir) un très beau pays. Et surtout, je (rencontrer) des amis francophones !

Les pays et les villes

Les pays

Les noms de pays sont précédés d'un article.

Noms au féminin	Noms au masculin	Noms au pluriel
la France la Belgique l'Italie	le Canada le Laos l'Iran	les États-Unis les Philippines

- ⚠ - le Cambodge - le Mexique (masculin)
- Cuba (pas d'article)

Les villes

Les noms de villes ne prennent pas d'article.

Exemples : Lyon - Québec - Montréal - Vientiane

- ⚠ le Caire - la Rochelle



Le futur proche

Le verbe **aller** (au présent) + infinitif

Je vais	manger.
Tu vas	voyager.
Il/Elle/On va	travailler.
Nous allons	
Vous allez	
Ils/Elles vont	

Pour faire des projets de vacances

Qu'est-ce qu'on va faire ?

On va aller en France.
prendre un vol d'Air France.
réserver des chambres d'hôtel.
visiter des monuments.



Je communique

8 Imagine un projet de vacances de tes rêves. En quelques lignes, raconte où tu vas aller, ce que tu vas visiter et découvrir.



Je lis

**Au Laos, pays du million d'éléphants
Séjour découverte****Jours 1, 2 et 3 : Luang Prabang**

Le 1^{er} jour, vous arrivez à Luang Prabang, l'ancienne capitale du Laos. Les gens sont très accueillants. Allez visiter l'ancien temple Vat Xieng Thong.

Le 2^e jour, vous prenez le bateau pour aller à la grotte de Pak Ou.

Le 3^e jour, vous faites une randonnée à pied dans de belles forêts et des villages ethniques.

**Jour 4 : Vang Vieng**

En vélo, allez à la découverte des rizières, et des cascades de cette ville charmante. Et le soir, vous pouvez admirer un coucher de soleil magnifique.

Jours 5 et 6 : Vientiane

Dans cette capitale du Laos, on peut voir des monuments très prestigieux comme le Patuxay, l'Arc de Triomphe du Laos.

Quelques spécialités de la cuisine lao : le *lap* (salade de viandes), le *khao lam* (riz collant) et le *tam mak houn* (salade de papaye verte).

Jour 7 : Départ de Vientiane

Pour votre prochain voyage, allez au Cambodge, en Thaïlande, à Singapour, en Indonésie ou aux Philippines.

BELASIE Voyage
Agence de voyages francophone

Notes :

- *le pays du million d'éléphants* : đất nước triệu voi
- *l'Arc de Triomphe* : công trình Khải Hoàn Môn
- *lao ou laotien* : thuộc về đất nước Lào

1 Lis le document. Vrai ou faux ? Entoure la bonne réponse.

- a. On parle d'un programme de voyage touristique. vrai / faux
- b. Il s'agit de visiter plusieurs pays en sept jours. vrai / faux

2 Relis le document et réponds.

- a. Quels sont les plats cités dans le document ?
- b. Quels sont les deux monuments historiques mentionnés ? Dans quelles villes se trouvent-ils ?
- c. Qu'est-ce que les touristes peuvent faire comme activités dans les trois villes ? Citez-en quatre.

Je découvre la langue

3 Relis le document, page 58 et complète les phrases.

- a. Vous arrivez Luang Prabang, l'ancienne capitale du Laos.
- b. Pour votre prochain voyage, allez Cambodge, Thaïlande, Singapour, Indonésie ou Philippines.



Les prépositions devant les noms de pays/villes

Les pays :

au Laos **en** Thaïlande
au Mexique **en** Iran
aux États-Unis

⚠ **à** Monaco, **à** Cuba









Les villes :

à Luang Prabang

⚠ **au** Caire, **à la** Rochelle

Je m'entraîne

4 Complète les phrases.

- a. On peut voir les danses Apsara  Cambodge.
- b. Téhéran, c'est  Iran et non pas  Italie.
- c. Le monument du Patuxay est  Laos ou  Philippines ?
- d. Cette année, tu vas  États-Unis,  Cuba ou  Suisse ?

5 Quelles destinations de vacances pour la famille Morel ? Complète les phrases.

			
la campagne	la forêt	la montagne	la mer

- a. Julien Morel va aller à Il va nager.
- b. Monique Morel veut découvrir la vie de la ferme et elle préfère
- c. M. Morel, lui, est très sportif, il va aller à pour faire de l'escalade.
- d. Mme Morel aime se promener entre les arbres et les fleurs et choisit

Je communique

6 Par petits groupes, vous écrivez un article de 40 mots environ pour la rubrique « Un week-end à ... » d'un journal de tourisme. Vous choisissez un pays ou une ville, puis vous imaginez un programme de visite.

PROGRAMME de visite

Dates :

Destination :

.....

.....

.....

.....

Je prononce

7 Lis ces phrases.

- a. Goûtez les spécialités de ce pays.
- b. Véronique a un projet de vacances au Laos.
- c. Il a l'idée de se promener à pied dans le village.



Les sons [ə] - [e]

[ə]	le	ne	semaine
[e]	les	nez	séjour

J'observe

1 Observe le dessin. Que font les personnages ? À ton avis, de quoi parlent-ils ?



J'écoute

2  Écoute le dialogue et coche.

a. Patrick téléphone à une amie.

Vrai Faux

b. Patrick demande des renseignements.

3  Réécoute le dialogue et entoure la bonne option.

a. Nitha est *surprise* / *n'est pas surprise*.

b. Pour ses prochaines vacances, Patrick va *partir à l'étranger* / *rester dans son pays*.

c. Nitha est *laotienne* / *cambodgienne*.

d. À Phnom Penh, on se déplace *en bus* / *en tuk-tuk*.

Je découvre la langue

4 Lis et souligne les différentes formes du verbe partir.

TRANG : C'est vrai ? Tu vas aller en France ?
 LIM : Eh oui, mon père va travailler à Paris et je pars avec lui.
 TRANG : Et quand est-ce que vous partez ?
 LIM : Demain !
 TRANG : Quel bonheur !



Partir

Je pars	Nous partons
Tu pars	Vous partez
Il/Elle/On part	Ils/Elles partent

Je m'entraîne

5 Complète avec le verbe partir.

- a. Il en vacances, à Singapour.
- b. Mes cousins à la mer ce week-end.
- c. Il est 11 heures ? Il faut !
- d. Quand est-ce que vous aux États-Unis ?
- e. C'est vrai ? Tu pour un long voyage ?
- f. Nous avec des amis.

6 Complète avec les mots qui conviennent.

Chère Nitha,
 Je suis Phnom Penh depuis ce matin, avec ma famille. Il très beau. Cet après-midi, nous visiter des monuments de la ville.
 Tu as raison : le tuk-tuk est très original ! On le prendre pour la ville.
 Demain soir, nous allons à Siem Reap pour visiter les temples d' Angkor.
 Et toi, où est-ce que tu pour tes vacances ? Tu ne veux pas venir Canada ?
 Bisous,
 Patrick



Je communique

7 Tu vas partir en vacances avec quelques amis. Tu discutes avec eux sur le programme (destinations, activités, ...). Joue la scène avec tes camarades.

Je prononce

8 Écoute. L'enfant est-il content ou mécontent ?

Coche.

- Mon chéri, on va au zoo cet après-midi ?		
- D'accord, maman !		
- Et avant, tu veux bien faire tes exercices de maths ?		
- D'accord, maman.		



1 Observe et associe.



a



b



c



d



e



f

Danse laotienne

Danse cambodgienne

Danse thaïlandaise

2 Lis le texte ci-contre. Coche.



Le Lam Vong

Le Lam Vong est la danse la plus populaire du Laos. On la danse à chaque occasion, à chaque fête. Cette danse est le symbole de la culture laotienne.

Le Lam Vong est une sorte de ronde où les partenaires dansent par couple. Chaque geste est minutieusement codifié, Les mains jointes expriment la prière. La main sur le cœur fait sentir l'amour.

a. Les Laotiens dansent le Lam Vong tous les jours.

Vrai. Faux.

b. Le Lam Vong symbolise la culture des Laotiens.

Vrai. Faux.

c. Les mains jointes dans la danse expriment l'amour.

Vrai. Faux.

3 Lis le texte ci-contre. Coche.

La danse Apsara



La danse Apsara est une forme de danse classique cambodgienne et est toujours au cœur de la culture cambodgienne. Les danses Apsaras connaissent aujourd'hui une popularité de plus en plus vive. Les apsaras sont toujours jeunes,

élégantes, gracieuses, surtout douées pour la danse.

a. La danse Apsara est une danse moderne.

Vrai. Faux.

b. Au Cambodge, la danse Apsara est de plus en plus populaire.

Vrai. Faux.

c. Les danseuses sont plus ou moins âgées.

Vrai. Faux.

4 Quelle danse vietnamienne connais-tu ? Présente-la à la classe.



Danse de l'éventail



Danse « Sap »



Danse de la licorne

1 Entoure la bonne solution. (Khoanh tròn phương án đúng.)

- a. Tu aimes aller *en / au / à* Indonésie ou *en / au / à* Laos ?
- b. *Il / Elle / On* fait beau ce matin.
- c. Le cinéma est *en face de / à / en* la poste.
- d. Tournez *en face / tout droit / à droite*.
- e. Vous pouvez prendre le bateau pour aller *à / au / en* Singapour.

2 Souligne l'intrus dans chaque liste. (Gạch dưới từ khác loại trong từng danh sách.)

- a. rizière, cuisine, grotte, musée, temple
- b. jour, pluie, soleil, neige, vent
- c. ciel, mer, eau, terre, village
- d. éco-gestes, pays, environnement, poubelle, déchets
- e. vacances, visite, tourisme, voyage, bateau

3 Écoute et coche la bonne réponse. (Nghe và đánh dấu câu trả lời đúng.)

	Vrai	Faux
a. Paul va partir au Vietnam avec ses amis.		
b. Paul va visiter un temple au Vietnam.		
c. Nathalie va partir en voyage à Lyon.		
d. D'après Nathalie, le Vietnam est un beau pays.		

4 Tu vas visiter une ville avec tes amis. Écris un texte de 40 mots environ pour présenter le programme de cette visite. (Em sắp đi tham quan một thành phố cùng các bạn của mình. Hãy viết một đoạn văn khoảng 40 từ để giới thiệu chương trình tham quan của nhóm.)

TRANSCRIPTIONS*

Unité 1 : La Semaine du goût

Leçon 3 Dialogue, p.10

MAXIME : *Mes amis, voici mon plat : les crêpes au chocolat !*
LAN : *Je veux bien goûter. (Elle goûte.) Wouah, c'est très bon. J'adore ça !*
MAXIME : *Et les fromages, ça te dit, Phong ?*
PHONG : *Excuse-moi, Maxime, mais je n'aime pas le fromage.*
LAN : *Qu'est-ce que tu préfères alors ?*
PHONG : *Je préfère les salades. Par exemple, la salade lyonnaise, c'est excellent !*
MAXIME : *Et Lan, c'est quoi, ton plat vietnamien ?*
LAN : *C'est un plat spécial : les nems !*
MAXIME : *Super ! J'aime bien les nems !*

Unité 2 : Littérature jeunesse

Leçon 1 Activité 9, p.17

1. vingt 2. plein 3. Tiens. 4. le pain 5. le chien

Leçon 3 Dialogue, p.20

Mme DESFORGES : *Alors, et l'interview de Guillaume Dufour ?*
MAXIME : *Super, maman. On pose beaucoup de questions intéressantes.*
Mme DESFORGES : *Quelles questions, par exemple ?*
MAXIME : *Ben, par exemple : « Est-ce que les jeunes d'aujourd'hui lisent ? »*
Mme DESFORGES : *Pas mal ! Et Guillaume Dufour, il est comment ?*
MAXIME : *Il est sympa, souriant et modeste.*
Mme DESFORGES : *Il a quel âge ?*
MAXIME : *27 ans, et il écrit depuis le lycée !*
Mme DESFORGES : *Maman, je veux écrire, moi aussi !*
Mme DESFORGES : *Bonne idée, mon chéri.*

Unité 3 : Découvertes

Leçon 3 Dialogue, p.30

KARIM : *Alors, tu es contente de la randonnée ?*
LAN : *Oh oui, très contente ! Les paysages de l'Atlas sont magnifiques !*
KARIM : *Tu es une vraie sportive !*
LAN : *Merci. Mais je suis un peu fatiguée.*
KARIM : *Qu'est-ce que tu as ?*
LAN : *Euh... j'ai mal à la tête quand je prends le car.*
KARIM : *Fais un petit massage à la tête, ça peut aider, je pense.*
LAN : *Merci, Karim. Alors, on arrive à Rabat à quelle heure ?*
KARIM : *Vers 20 heures.*

Culture Activité 4, p.33

Les attractions à ne pas manquer lors d'un séjour au Maroc sont :

- Fès : la ville la plus ancienne du Maroc, marquée tout au long de l'histoire par le passage de chaque dynastie impériale.
- Marrakech : la grande ville cosmopolite avec ses fameux souks et places.
- Rabat : la capitale marocaine, avec ses musées archéologiques.
- Casablanca : la capitale économique du Maroc.

Unité 4 : Les jeunes et la mode

Leçon 1 Activité 9, p.37

1. C'est très bon.
2. Va à la poste.
3. Bisous.
4. C'est mon bureau.
5. Merci, c'est sympa.
6. Un peu de lait ?

Leçon 3 Dialogue, p.40

LA VENDEUSE : *Bonjour. Vous désirez ?*
LAN : *Je voudrais acheter un vêtement pour une fête entre amis.*
LA VENDEUSE : *D'accord. Vous voulez une robe, une jupe, un pantalon ?*
LAN : *Je préfère une robe.*
LA VENDEUSE : *Regardez cette robe à fleurs. Elle est très jolie !*
LAN : *Oui, c'est vrai. Je peux essayer ?*
LA VENDEUSE : *Bien sûr. Vous faites quelle taille ?*
LAN : *Du 32.*
[...]
LA VENDEUSE : *Vous aimez ?*
LAN : *Oui. Combien ça coûte ?*
LA VENDEUSE : *300 dirhams.*
LAN : *D'accord, je la prends.*
LA VENDEUSE : *Vous payez comment ?*
LAN : *En espèces.*

Unité 5 : Pour une planète verte

Leçon 3 Dialogue, p.50

PATRICK : *Alors, mes amis, vous n'êtes pas trop fatigués ?*
NHUNG : *Non, mais j'ai faim.*
VÉRONIQUE : *Moi aussi. On va manger quelque chose ?*
HUY : *D'accord. On va où ?*
PATRICK : *Attendez, je cherche sur mon plan... Alors, on est ici, près du musée du Chocolat, rue Saint-Jean ... et il y a un restaurant, rue Richelieu !*
NHUNG : *C'est loin d'ici ?*
PATRICK : *Non. On continue tout droit puis on tourne à droite, rue Sainte-Claire.*
Et après ?
NHUNG : *Après, on prend la deuxième rue à gauche.*
NHUNG : *Et c'est où, le restaurant ?*
PATRICK : *Au numéro 28, rue Richelieu.*
VÉRONIQUE : *On peut y aller à pied ?*
PATRICK : *Oui, bien sûr.*

Unité 6 : Vacances, vacances... !

Leçon 3 Dialogue, p.60

NITHA : *Allo ?*
PATRICK : *Bonjour, Nitha. C'est Patrick Petit à l'appareil.*
NITHA : *Patrick ? Quelle surprise ! Tu vas bien ?*
PATRICK : *Oui, très bien, merci. Nitha, pour mes prochaines vacances, je vais partir au Cambodge, dans ton pays.*
NITHA : *Super !*
PATRICK : *Eh oui ! Est-ce que tu peux me donner des renseignements ?*
NITHA : *Avec plaisir.*
PATRICK : *Qu'est-ce qu'il y a à voir à Phnom Penh ?*
NITHA : *Ben, beaucoup de choses : des temples, des musées, ... des marchés aussi !*
PATRICK : *Et on se déplace comment ? Il y a des bus ?*
NITHA : *Non, mais il y a des tuk-tuks.*
PATRICK : *Des tuk-tuks, c'est quoi, ça ?*
NITHA : *Tu vas découvrir toi-même !*
PATRICK : *D'accord. Écoute, merci beaucoup pour les infos.*
NITHA : *Pas de quoi. Bonnes vacances au Cambodge alors !*

* Transcriptions des enregistrements dont le texte ne figure pas dans les unités du manuel.

SÁCH
HỌC
SINH

Netado.vn 2

Tiếng Pháp

NGOẠI NGỮ 2

